

Số: /KH-NTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 1557/SGDDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ công văn số 2172/SGDDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyên môn năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 2174/SGDDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm là đơn vị giáo dục ngoài công lập loại hình tư thục, được thành lập từ năm 1997 đến nay được 29 năm. Chức năng, nhiệm vụ của trường là tổ chức hoạt động giáo dục từ lớp 1 đến lớp 12 theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hiện nay, nhà trường có 2 cơ sở, cụ thể:

+ Trụ sở chính: đặt tại số 65D, đường Hồ Bá Phấn, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh. Trụ sở chính có diện tích đất là 8.588m² được nhà nước giao đất lâu dài để tổ chức hoạt động giáo dục phổ thông.

+ Cơ sở 4 được thành lập theo Quyết định số 809/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại địa chỉ số 73/8 đường Võ Văn Kiệt, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ sở 4 có diện tích đất là 15.232,4m² được nhà nước giao đất lâu dài để tổ chức hoạt động giáo dục phổ thông.

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Thành phố Hồ Chí Minh sau khi sáp nhập với Bình Dương, Vũng Tàu sẽ trở thành vùng kinh tế trọng điểm của cả nước giúp cho ngành giáo dục cũng phát triển theo.

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị là văn kiện mới nhất về phát triển kinh tế tư nhân tại Việt Nam, được Tổng Bí thư Tô Lâm ký ban hành, Nghị quyết này khẳng định kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc dân, đóng vai trò tiên phong trong tăng trưởng, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng.

- Chủ trương chính sách của nhà nước đối với việc phát triển các trường ngoài công lập (NCL) tạo điều kiện thuận lợi để các trường tiếp tục phát triển. Xu thế đầu tư giáo dục của xã hội nói chung, quan điểm của PHHS về môi trường giáo dục NCL nói riêng đã có nhiều thay đổi theo hướng thuận lợi.

- Cùng với sự sáp nhập địa danh hành chính của Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Vũng Tàu, trường Ngô Thời Nhiệm TP.HCM và Bình Dương cũng sáp nhập thành một. Thành phố Hồ Chí Minh mới với dân số trên 13 triệu người. Đây là vùng đất thu hút lao động từ các vùng miền đến làm việc và sinh sống. Đa số phụ huynh có khả năng về kinh tế nên điều kiện chăm lo cho con em học tập ở môi trường ngoài công lập ngày càng cao.

- Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ IV đang là xu hướng phát triển trên toàn thế giới; địa bàn hoạt động của trường được cho phép thực hiện cơ chế đặc thù về kinh tế, giáo dục, y tế, phát triển khoa học kỹ thuật. Vì vậy, đây cũng là thời cơ để nhà trường đổi mới mạnh mẽ, tiếp cận với kĩ nguyên công nghệ số để thích ứng với sự phát triển của thời đại và địa phương nơi trường hoạt động.

- Các cơ quan lãnh đạo Đảng, Chính quyền và đoàn thể của các địa phương nơi trường trú đóng đều quan tâm và đồng hành cùng các hoạt động nhà trường.

1.2. Thách thức

- Nhà nước ban hành chính sách không giới hạn học sinh vào trường công lập. Theo đó không còn chủ trương 70% học sinh học công lập, 30% học sinh học NCL như trước đây. Như vậy, học sinh sẽ lựa chọn trường NCL hay công lập là do chất lượng giáo dục của mỗi trường. Điều này đòi hỏi trường NCL phải nâng cao chất lượng giáo dục và cơ sở vật chất mới có thể đảm bảo tính cạnh tranh gay gắt giữa trường công – trường NCL; giữa trường NCL – trường NCL.

- Sự cạnh tranh còn thể hiện ở đội ngũ giáo viên. Hiện nay chính sách đãi ngộ và môi trường làm việc ở trường công đã được nhà nước đầu tư và quan tâm hơn. Vì vậy trường tư phải đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, chính sách lương thưởng và môi trường làm việc tốt hơn mới có thể thu hút và giữ chân nhân lực chất lượng.

- Số lượng trường NCL tăng nhanh khiến môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt. Sau một thời gian nở rộ về số lượng, các trường đang có xu thế sáp nhập để tăng quy mô, hoặc chuyển hướng chiến lược khiến thị trường đầu vào càng phân mảnh.

- Nhu cầu của phụ huynh ngày càng đa dạng, dư luận xã hội đang có những nhận định nhiều chiều về giáo dục; môi trường an toàn, an ninh trật tự xã hội có nhiều phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động cung ứng dịch vụ giáo dục.

- Những khó khăn nảy sinh trong giai đoạn đầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới: cấu trúc chương trình chưa ổn định, việc kiểm tra đánh giá chuẩn đầu ra chưa định hình cụ thể, phương thức tự chọn môn của người học có tác động đến bộ máy tổ chức, nhân sự.

- Biến động kinh tế ảnh hưởng đến việc tuyển sinh của nhà trường, bởi vì trường tư nguồn thu phụ thuộc vào khả năng chi trả của phụ huynh. Học sinh của trường phần lớn sống ở vùng Đông Nam bộ, phụ thuộc vào cây công nghiệp (tiêu, điều, cà phê, cao su); thị trường những mặt hàng này không ổn định thì học sinh của trường cũng khó ổn định.

- Về hành lang pháp lý đã có, chủ trương ưu đãi đầu tư cho các cơ sở ngoài công lập được khuyến khích song hành lang pháp lý và các thủ tục hành chính còn nhiều khó khăn.

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 là cơ hội vừa là thách thức đối với nhà trường, vì đòi hỏi nhà trường phải đổi mới toàn diện từ tư duy đến hành động cụ thể; từ cán bộ quản lý đến từng giáo viên, nhân viên. Trong khi đó còn một bộ phận giáo viên, nhân viên mang nặng sức ỳ, không thích đổi mới, ngại khó.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Hệ thống chính trị của nhà trường hoàn chỉnh ngay từ khi thành lập và ngày càng củng cố, phát triển. Năm học 2018 – 2019, Đảng bộ trường Ngô Thời Nhiệm với được thành lập với 5 chi bộ trực thuộc, đã khẳng định quan điểm nhất quán của HĐQT: Lãnh đạo đơn vị theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng và Pháp luật của nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên) hoạt động.

- Uy tín học hiệu giáo dục “Ngô Thời Nhiệm” được củng cố sau hơn 28 năm hoạt động sẽ giúp cho đơn vị có lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ trong hệ thống. Nhà trường tiếp tục vận dụng linh hoạt cơ chế quản lý như hiện nay theo hướng phân cấp quản lý và cơ chế phối hợp giữa HĐQT, Ban lãnh đạo và đoàn thể trong nhà trường để thích ứng với hiện tại.

- Cơ sở vật chất của trường được đầu tư xây dựng kiên cố, khang trang hiện đại và được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học theo quy định.

- Đội ngũ quản lý đạt chuẩn về mặt chất lượng, có nghiệp vụ quản lý sư phạm, có kinh nghiệm và tâm huyết với nghề.

- Nhà trường có đội ngũ giáo viên cơ hữu đạt tỷ lệ 95%. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập. Đa số giáo viên yêu nghề, có tinh thần cầu tiến, hiểu rõ tâm lý học sinh.

2.2. Điểm yếu

- Bộ máy quản lý vận hành chưa nhịp nhàng giữa các cơ sở. Cơ chế phối hợp để vừa đảm bảo tính thống nhất trong toàn hệ thống và khả năng tự chủ của từng cơ sở chưa cao. Khâu kiểm tra, đánh giá, nhận xét và điều chỉnh chưa được chú trọng đúng mức trong việc lập và triển khai kế hoạch.

- Cơ sở vật chất hiện tại đòi hỏi phải có nguồn lực lớn để tiếp tục đầu tư, tu bổ, bảo trì và trang bị mới cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018. Việc hạn chế chia cổ tức cho cổ đông để dành tái đầu tư, mở rộng địa bàn hoạt động của trường cũng là vấn đề nan giải cần thuyết phục cổ đông đồng thuận.

- Do trường nằm ở địa bàn nhiều dân nhập cư, lao động phổ thông nên mức sống, trình độ dân trí của người dân còn thấp nên công tác phối hợp với PHHS còn khó khăn trong quản lý, giáo dục học sinh.

- Nhà trường không lựa chọn đầu vào nên trình độ học sinh không đồng đều, vì vậy khó khăn trong phân lớp, bố trí giáo viên.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên và cơ sở vật chất năm học 2025 – 2026

3.1.1. Quy mô lớp, học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Số TB HS/lớp	Số HS lưu ban
		Tổng số	Nữ	Dân tộc		
1	10	338	160	12	33,80	
2	9	290	152	12	32,22	
3	9	299	157	15	33,22	
4	9	278	131	11	30,89	
5	7	232	108	10	33,14	
TiH	44	1437	708	60	32,66	
6	7	236	100	18	33,71	
7	8	298	133	14	37,25	
8	11	379	162	18	34,45	
9	9	333	145	18	37,00	
THCS	35	1246	540	68	35,6	
10	12	399	161	15	33,25	3
11	20	751	327	16	37,55	1
12	22	751	327	16	34,14	
THPT	54	1901	815	47	35,20	4
Tổng	133	4584	2063	175	34,47	4

3.1.2. Quy mô đội ngũ Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên: + Giáo viên

STT	Tổ bộ môn	Thành phố Hồ Chí Minh								
		Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		Tổng	Nữ		GV cơ hữu	GV Thỉnh giảng	Trình độ CM			
							Trên Đại học	Đại học	CD	Khác
1	Toán	26	17	7	26		9	17		
2	Ngữ văn	22	16	3	22		7	15		
3	Tiếng anh	27	20	2	27		2	25		
4	Vật lý	11	9	2	10	1	5	6		
5	Hóa học	8	5	2	8		3	5		
6	Sinh học	4	4	3	4		2	2		

STT	Tổ bộ môn	Thành phố Hồ Chí Minh								
		Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		Tổng	Nữ		GV cơ hữu	GV Thỉnh giảng	Trình độ CM			
							Trên Đại học	Đại học	CD	Khác
7	Lịch sử	9	4	2	9		2	7		
8	Địa lý	7	3	3	7			7		
9	GDCD	4	3	1	4		3	1		
10	Công nghệ	2			2			2		
11	Tin học	11	4	3	11		3	8		
12	Thể dục	11	1		11		4	7		
13	Âm nhạc	6	2	1	6			6		
14	Mĩ Thuật	4	2		3	1	1	3		
15	Quốc Phòng	2		2	2			2		
16	Tiểu học	46	43	8	46		6	40		
17	Giáo viên nước ngoài	2			2			2		
18	GV liên kết ĐH UEF	7				7		7		
	Tổng cộng	209	133	39	200	9	47	162	0	0

+ Cán bộ - Nhân viên:

STT	Tổ bộ phận	Thành phố Hồ Chí Minh								
		Số lượng		Đảng viên	Số nhân viên					
		Tổng	Nữ		NV cơ hữu	Thỉnh giảng	Trình độ CM			
							Trên Đại học	Đại học	CD	Khác
1	Ban lãnh đạo	5		2	5		3	2		
2	CB QL khác	3	1	1	3		1	2		
3	TLTN	1		1	1				1	
4	Giám thị - nội trú	19	5	6	19		1	15	3	
5	Kế toán	7	7	1	7			3	2	2
6	Thủ Quỹ	2	2	1	2					2
7	Thư viện	2	2		2			2		
8	Giáo vụ	7	6	2	7			7		

STT	Tổ bộ phận	Thành phố Hồ Chí Minh								
		Số lượng		Đảng viên	Số nhân viên					
		Tổng	Nữ		NV cơ hữu	Thỉnh giảng	Trình độ CM			
Trên Đại học	Đại học			CD			Khác			
9	Bảo mẫu	5	5	1	5					5
10	Y tế	4	3		4			1		3
11	Bảo vệ	18		3	18					18
12	Lái xe	10			10					10
13	Phục vụ	28	26		28					28
14	Sửa chữa-hồ bơi	7		1	7			3		4
15	IT	5			5			3	1	1
16	Nhân viên khoán việc(Nhà ăn, lái xe, Vệ sinh,...)	85	37			85				85
	Tổng cộng	208	94	19	123	85	5	38	7	158

3.1.3. Cơ sở vật chất

a) Cơ sở tại phường Phước Long

- Cơ sở 1: 80 phòng học (16 phòng học tiểu học, 18 phòng học khối THCS, 46 phòng khối THPT)

- Phòng nội trú có 24 phòng.

+ Phòng thí nghiệm:

- Phòng thí nghiệm Vật lý : 01 phòng, diện tích 60m²

- Phòng thí nghiệm Hóa - Sinh: 01 phòng, diện tích 50m²

- Phòng KHTN- Công nghệ: 01 phòng, diện tích 50m²

- Phòng KHXH: 01 phòng, diện tích 54m²

- Phòng Tin học: 06 phòng, diện tích 54m²

- Phòng Âm nhạc: 02 phòng, diện tích 54m²

- Phòng Mỹ thuật: 01 phòng, diện tích 50m²

- Phòng học tập trí tuệ nhân tạo (AI): 01 phòng, diện tích 54m²/phòng.

- Phòng STEM : 01 phòng, diện tích 54m²/phòng.

+ Khu phục vụ học tập:

- Sân đa năng: 01 sân, diện tích 500m²:

- Thư viện: thư viện rộng 80m², được trang bị đủ tài liệu, sách giáo khoa.

+ Khối phòng hỗ trợ học tập

- Phòng truyền thống: 01 phòng, diện tích 54m²
- Phòng đoàn thanh niên, đội thiếu niên: 01 phòng, diện tích 24m²
- Phòng giám thị: 01 phòng, diện tích 24m²
- Phòng tư vấn: 01 phòng, diện tích 24m²
- Phòng thiết bị giáo dục: 02 phòng. Diện tích 24m²/phòng
- Kho thiết bị: 2 phòng, diện tích 40m²/phòng

+ Khối hành chính quản trị:

- Phòng hiệu trưởng: 01 phòng, diện tích 24m²
- Phòng Phó hiệu trưởng: 02 phòng, 24m²/phòng
- Văn phòng: 01 phòng, diện tích 60m²/phòng
- Phòng giáo viên: 01 phòng; trong đó 01 diện tích 60m²;
- Phòng y tế học đường: 01 phòng, diện tích 40 m²/phòng
- Kho: 04 phòng kho, diện tích 24m²/phòng
- Phòng thường trực, bảo vệ: 01 phòng, diện tích 20m²/phòng.
- Khu vực sảnh giải trí (xem tivi): 06

+ Khu sân chơi, bãi tập phục vụ giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng:

- Sân đa năng: 01 sân, diện tích 600m²
- Khu vực sân trường để tập thể thao: 01 sân, tổng diện tích 3000m²
- Hồ bơi: 01 diện tích 315m²

b) Cơ sở 4 tại phường An Lạc

+ Diện tích: Khu đất có tổng diện tích 15.232,4m²,

+ Khối phòng hành chính quản trị

- Phòng Hội đồng quản trị 01 phòng, diện tích 32m²
- Phòng Hiệu trưởng: 01 phòng, diện tích 32m²
- Phòng phó Hiệu trưởng: 02 phòng, diện tích 32m²
- Văn phòng: 02 phòng, diện tích 60m²/phòng
- Phòng giáo viên: 01 phòng, diện tích 70m²
- Phòng thường trực (bảo vệ): 20m²
- Khu nhà vệ sinh giáo viên: 05 (tổng diện tích 48m²)
- Khu để xe CB, GV, NV: 200m²
- + **Khối phòng học tập:** Phòng học: 75 phòng, diện tích 56 m²/ phòng

- Phòng học TiH: 25 phòng; THCS: 20 phòng; THPT: 30 phòng
- Phòng bộ môn Tin học: 04 phòng, diện tích 75m²
- Phòng bộ môn âm nhạc: 01 phòng, diện tích 75m²
- Phòng bộ môn Mĩ thuật: 01 phòng, diện tích 75m²
- Phòng bộ môn ngoại ngữ: 01 phòng, diện tích 64m²
- Phòng đa chức năng: 01 phòng, diện tích 64m²
- Phòng học bộ môn Vật lý: 01 phòng, diện tích 64m²
- Phòng học bộ môn Hóa: 01 phòng, diện tích 64m²
- Phòng học bộ môn Sinh: 01 phòng, diện tích 64m²
- Phòng học bộ môn Công nghệ: 01 phòng, diện tích 64m²
- Phòng bộ môn Khoa học – Xã hội: 02 phòng, diện tích 64m²/phòng
- Phòng học tập trí tuệ nhân tạo (AI): 02 phòng, diện tích 70m²/phòng.
- Phòng STEM : 01 phòng, diện tích 70m²/phòng.

+ Khối phòng hỗ trợ học tập

- Phòng truyền thống: 01 phòng, diện tích 90m²
- Phòng đoàn thanh niên, đội thiếu niên: 01 phòng, diện tích 40m²
- Phòng giám thị: 01 phòng, diện tích 32m²
- Phòng tư vấn: 01 phòng, diện tích 24m²
- Phòng thiết bị giáo dục: 02 phòng. Diện tích 24m²/phòng
- Thư viện: diện tích 140 m²
- Kho thiết bị: 2 phòng, diện tích 40m²/phòng
- Phòng tư vấn: 01 phòng, diện tích 24m² (dùng chung khối THPT)

+ Khối phụ trợ: Sử dụng chung khối phổ thông

- Phòng y tế học đường: 01, diện tích 60 m²
- Phòng họp: 02 phòng. Tổng diện tích 80m²
- Hội trường: 03 hội trường, tổng diện tích 1500m²
- Nhà kho: 03 phòng, diện tích 30m²/phòng
- Khu để xe học sinh: 300m²

- Khu nhà vệ sinh học sinh: 16 khu vực (tổng diện tích 240m²)

+ Khu sân chơi, thể dục thể thao

- Sân chơi cho học sinh: 4000m², tổ chức các hoạt động tập thể.
- Hồ bơi :385 m²

- Sân bóng đá mini 01; sân bóng rổ 01/

+ Khối phục vụ sinh hoạt

- 01 nhà bếp: 350 m² (Bếp ăn một chiều)

- Kho nhà bếp: 02 phòng, diện tích 16m²/phòng

- Khu nhà ăn: 3.000m²

- Phòng sinh hoạt nội trú: 32 phòng, diện tích 64m²/phòng

3.2. Định hướng chương trình dạy học

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cho các lớp từ lớp 1 đến lớp 12 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày theo công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026 và văn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 – 2026;

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, pháp luật. Tiếp tục thực hiện đổi mới PPDH theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh, đổi mới PPDH theo hướng nghiên cứu bài học, thực hành, trải nghiệm.

- Tổ chức đa dạng nội dung môn học “Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp” trong lớp, ngoài lớp và ngoài nhà trường để nâng cao kỹ năng cho học sinh.

- Tổ chức đa dạng các hoạt động CLB học thuật, nghệ thuật, kỹ năng như Robocon AI, Khởi nghiệp, STEM, Tin học văn phòng, English speaking, Mĩ thuật, Âm nhạc,... để học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

- Tổ chức dạy môn Giáo dục thể chất phù hợp năng khiếu của học sinh thông qua các CLB: Bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, võ thuật, bơi lội. Tổ chức đa dạng các năng khiếu ngoài giờ chính khóa như âm nhạc, mĩ thuật, nhảy hiện đại, MC, đàn ORGAN, múa Lân-Sư-Rồng để học sinh đăng ký theo nguyện vọng.

- Tiếp tục đổi mới hoạt động học tập trải nghiệm đa dạng gắn với chương trình kiến thức các môn học; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, công tác hướng nghiệp để học sinh có kế hoạch học tập và định hướng cho tương lai.

- Tiếp tục tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh phát triển toàn diện; tăng cường đa dạng các hoạt động giáo dục hướng nghiệp để học sinh định hướng cho tương lai.

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

a. Phân phối số tiết dạy các bộ môn (kèm theo phụ lục)

b. Biên chế thời gian năm học

HỌC KÌ I			HỌC KÌ II		
Tuần	Thời gian	Nội dung	Tuần	Thời gian	Nội dung
	18/8 - 04/9	Ổn định đầu năm học	1	19/1 → 24/1	Bắt đầu HK II
	5/9	Khai giảng	2	26/1 → 31/1	
1	05/9 → 13/9	Bắt đầu HK I	3	02/2 → 07/2	
2	15/9 → 20/9			09/2 → 21/2	Nghỉ tết Nguyên Đán
3	22/9 → 27/9		4	23/2 → 28/2	
4	29/9 → 4/10		5	02/3 → 7/3	
5	6/10 → 11/10		6	09/3 → 14/3	
6	13/10 → 18/10		7	16/3 → 21/3	KT Giữa HK II
7	20/10 → 25/10		8	23/3 → 28/3	
8	27/10 → 1/11	KT Giữa HK I	9	30/3 → 04/4	
9	3/11 → 8/11		10	06/4 → 11/4	
10	10/11 → 15/11		11	13/4 → 18/4	
11	17/11 → 22/11		12	20/4 → 25/4	
12	24/11 → 29/11		13	27/4 → 02/5	
13	01/12 → 6/12		14	04/5 → 9/5	
14	8/12 → 13/12		15	11/5 → 16/5	Kiểm tra HK II
15	15/12 → 20/12	Kiểm tra HK I	16	18/5 → 23/5	
16	22/12 → 27/12		17	25/5 → 30/5	Tổng kết năm học
17	29/12 → 2/1/2026				

HỌC KÌ I			HỌC KÌ II		
18	5/1 → 10/1/2026	Trải nghiệm ngoại khóa			
19	12/1→17/1/2026	Sơ kết học kì I			

- Ghi chú quy định thời gian học:

+ Khối Tiểu học, THCS và THPT: Học kì I 18 tuần học thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác: Từ 05/9/2025 đến 17/01/2026; Học kì II 17 tuần thực học từ 19/01/2026 đến 30/5/2026.

+ Nghỉ Tết âm lịch từ 09/02/2026 đến 21/02/2026.

+ Các ngày nghỉ lễ, thực hiện nghỉ theo quy định của nhà nước.

+ Thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 dự kiến vào ngày 11 và 12 tháng 6 năm 2026

II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Chủ đề năm học của Ngành giáo dục thành phố với nội dung: “Giữ vững kỷ cương, khơi nguồn sáng tạo, mạnh dạn đột phá, hướng đến mục tiêu phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh bền vững”.

2. Chủ đề năm học của nhà trường: “Tiếp tục đổi mới toàn diện nhà trường theo tinh thần chỉ đạo của TW Đảng và Đảng bộ TP.HCM; phát huy thành quả 28 năm xây dựng và phát triển trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm để nâng tầm chất lượng giáo dục, học hiệu của nhà trường, thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018. Giáo viên, nhân viên, học sinh trường Ngô Thời Nhiệm thích ứng với kỷ nguyên công nghệ số.”

3. Mục tiêu của nhà trường: Năm học 2025 - 2026, tiếp tục kiên trì với mục tiêu giáo dục toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về Đức – Trí - Thể - Mỹ và các kỹ năng mềm để thích ứng với thời đại. Thông qua học tập và rèn luyện giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

4. Phương châm hành động: “Nâng cao tầm vóc uy tín, học hiệu của nhà trường là tổng hoà chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đào tạo các thế hệ học sinh ưu tú để trở thành công dân toàn cầu mang bản sắc dân tộc với đầy đủ phẩm chất, sống có lý tưởng; năng lực và các kỹ năng mềm để thích ứng với kỷ nguyên số và thành công trong cuộc sống hiện đại”

5. Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

5.1. Phát huy những thành quả đạt được trong 28 năm qua, thực hiện “Dạy thật – Học thật – để có chất lượng thật”.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy – học, thường xuyên áp dụng các phương pháp dạy học tích cực để phát triển năng lực học sinh; khắc phục tư tưởng chờ đợi sự chỉ đạo cụ thể, dạy học theo lối mòn.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng dạy ngoại ngữ Tiếng Anh, tiến tới mục tiêu học sinh sử dụng Tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2; triển khai đi vào chiều sâu các chương trình ngoại ngữ theo hướng chuẩn Cambridge, IELTS có chọn lọc, chương trình Tin học quốc tế MOS, IC3. Từ năm 2025-2026, nhà trường tổ chức dạy thêm ngoại ngữ 2 (liên kết với trung tâm ngoại ngữ của đại học UEF) để học sinh tự chọn thêm ngoại ngữ thứ 2 là: Trung Quốc, Hàn Quốc hoặc Nhật Bản.

- Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, STEM và trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học và sinh hoạt câu lạc bộ học thuật để có học sinh tham dự các kỳ thi cấp quốc gia, quốc tế đạt kết quả cao.

5.2. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, lý tưởng sống và giáo dục truyền thống của nhà trường cho học sinh; thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc là quyền lợi, trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường

- Chủ động trong việc xây dựng các giải pháp giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, đạo đức lối sống, lý tưởng sống và văn hóa ứng xử trong nhà trường để học sinh có trách nhiệm với việc học tập và rèn luyện; xây dựng môi trường thân thiện hạnh phúc thông qua các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường để học sinh hiểu rõ những thành quả của trường trong 28 năm qua để học sinh tự hào và phát triển học hiệu của trường; các hoạt động học tập làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh; tổ chức không gian văn hóa Hồ Chí Minh có đầy đủ tư liệu, vị trí phù hợp để thuận tiện cho việc dạy và học các chủ đề gắn với lịch sử dân tộc và cuộc đời Bác.

- Tăng cường công tác giáo dục toàn diện, phát huy mặt mạnh của hoạt động phong trào đoàn thể, phong trào Văn - Thể - Mỹ sôi nổi để giúp giáo viên học sinh rèn luyện thể chất và thoải mái tinh thần, phát huy thành tích trong học tập và rèn luyện nhân cách.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc – Lớp học hạnh phúc – Phòng nội trú hạnh phúc”; chú trọng giáo dục nề nếp, kỷ cương; giáo dục đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội. Lãnh đạo nhà trường, giáo viên và nhân viên phải thông suốt ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng “trường học hạnh phúc”. Thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc là quyền lợi, trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường qua đó tăng cường phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh (CMHS) trong vấn đề rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh. Khuyến khích cha mẹ phụ huynh hưởng ứng tham gia giáo dục học sinh thực hiện nề nếp, kỷ cương; giáo dục đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội. Tiếp tục duy trì và phát huy các hình thức góp ý cho nhà trường của học sinh, CMHS hiện đang áp dụng, tạo sự đồng thuận cao giữa CMHS và nhà trường trong việc triển khai các biện pháp giáo dục học sinh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành và của nhà trường bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của nhà trường gắn với việc đổi mới giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

5.3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh

- Triển khai dạy học trên nền tảng giáo dục thông minh, phòng học thông minh Smart Edu, phòng học STEM, ... để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên.

- Thực hiện đổi mới việc kiểm tra, đánh giá theo qui định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; tăng cường thực hiện kiểm tra định kỳ các bộ môn trên máy tính; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục của các bộ môn theo định hướng giáo dục STEM/STEAM; đẩy mạnh hoạt động học tập cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; tập huấn biên soạn câu hỏi trắc nghiệm theo chương trình mới.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, tăng cường thực hành thí nghiệm, học đi đôi với hành; đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, trải nghiệm của bộ môn để rèn luyện kỹ năng, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh cấp tổ, cấp trường, cấp cụm để bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên.

5.4. Ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực.

- Tiếp tục triển khai và khai thác có hiệu quả môi trường trường học số của nhà trường đối với các nội dung quy định về xây dựng thể chế số; cơ sở vật chất, hạ tầng số; thực hiện dữ liệu số; nhân lực số; quản trị và điều hành số; giáo dục số.

- Tổ chức có hiệu quả nội dung dạy học qua internet đảm bảo 35% nội dung chương trình theo kế hoạch giáo dục; thực hiện xây dựng kho học liệu số cho các môn học, nội dung giáo dục trong suốt năm học để học sinh nghiên cứu, chủ động trong học tập thông qua hệ thống học tập LMS.

- Xây dựng nội dung hướng dẫn sử dụng học liệu trực tuyến LMS, các thao tác xây dựng học liệu, đưa học liệu, sử dụng học liệu, thao tác kiểm tra, thống kê báo cáo... cho giáo viên và học sinh nhằm khai thác triệt để và có hiệu quả.

- Giáo viên ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy và học bao gồm sử dụng các phần mềm dạy học trực tuyến, thí nghiệm ảo, phần mềm mô

phòng để học sinh tiếp cận bài học có hiệu quả cao. Khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet để đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học.

- Tổ chức quản lý và khai thác có hiệu quả thư viện điện tử tại 2 cơ sở để phục vụ công tác tự bồi dưỡng và tự học của giáo viên và học sinh.

- Xây dựng hệ thống hồ sơ điện tử toàn trường. Số hóa hồ sơ học sinh, sổ điểm, sổ liên lạc, kết quả học tập, hồ sơ kiểm tra đánh giá của học sinh.

- Triển khai đồng bộ kế hoạch số hóa hồ sơ sổ sách của nhà trường theo kế hoạch và tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, CSVC, hồ sơ học vụ, quản lý điểm số, quản lý học sinh, xây dựng thư viện điện tử; xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

5.5. Tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học trong mọi hoạt động giáo dục; chủ động ứng phó có hiệu quả các trường hợp bất thường.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục học sinh kỹ năng tự bảo vệ bản thân trước các rủi ro và khả năng phòng vệ, phản ứng trong các tình huống cấp bách. Xây dựng và hoàn thiện các quy trình đảm bảo an toàn trường học trong từng lĩnh vực.

- Tổ chức hiệu quả công tác tư vấn tâm lý học đường trực tiếp tại phòng tâm lý và tư vấn online thông qua website trường tại địa chỉ <https://tuvantamly.ngothoinhiem.edu.vn/>.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên các nội dung an toàn trong trường học; ngăn chặn bạo lực học đường trong trường học; đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, trong đó chú trọng chất lượng các bữa ăn hàng ngày; hoàn thiện quy trình kiểm tra, giám sát; không để xảy ra các sự cố về vệ sinh thực phẩm trong nhà trường.

- Xây dựng môi trường nội trú xanh - sạch - đẹp, an toàn và thân thiện; quan tâm đúng mức việc ngăn ngừa tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường, các tác hại của mạng xã hội; làm tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phù hợp với từng lứa tuổi.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động và trách nhiệm công việc và chủ động phối hợp thực hiện các giải pháp, kiểm tra để đảm bảo an toàn trường học trong mọi hoạt động; thực hiện các giải pháp, tăng cường kiểm tra để đảm bảo an toàn trường học; quản lý tốt nhà ăn để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn.

5.6. Tiếp tục cải tiến, đổi mới công tác thi đua khen thưởng và công tác kiểm định chất lượng giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục rà soát và điều chỉnh nội quy lao động cho phù hợp với tình hình thực tế; coi nội quy lao động là cơ sở khen thưởng, xử lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm gây dựng nề nếp, kỷ luật và phong cách của đội ngũ sư phạm hệ thống Ngô Thời Nhiệm; phát huy giá trị cốt lõi của đội ngũ sư phạm đã được xác định trong chiến lược phát triển coi đây là thước đo phẩm chất, hiệu quả của người giáo viên.

- Tiếp tục cải tiến tiêu chí thi đua khen thưởng, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc ghi nhận, đánh giá đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng nhằm tạo động lực cho các thành viên trong nhà trường.

- Thực hiện đăng ký thi đua, theo dõi và đánh giá hoạt động thi đua khen thưởng của tập thể và cá nhân qua hệ thống thi đua khen thưởng của ngành giáo dục và các tổ chức đoàn thể; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa hội đồng quản trị, ban lãnh đạo và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ và phân cấp quản lý; đoàn kết nội bộ để cộng hưởng tiềm năng cá nhân thành sức mạnh tập thể.

- Rà soát các loại hồ sơ và điều chỉnh nội dung phù hợp với yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018 và yêu cầu lưu trữ các minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục lần thứ 4 của trường Ngô Thời Nhiệm.

5.7. Ổn định đội ngũ trong tình hình mới và tiếp tục thu hút nhân tài để nâng cao chất lượng đào tạo theo yêu cầu tình hình mới.

- Chú trọng tuyển chọn, sàng lọc đội ngũ cán bộ, giáo viên có đủ phẩm chất, năng lực; đảm bảo tính ổn định và phát triển của cả hệ thống, đáp ứng yêu cầu đổi mới và quy mô đào tạo trong từng năm học, từng giai đoạn. Nhà trường có chính sách lương thưởng đặc biệt để thu hút người tài, có tâm - tầm và khát vọng cống hiến cho nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn cho đội ngũ giáo viên để đảm bảo năng lực luôn sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của nhà trường và tính hiệu quả kinh tế. Tất cả các giáo viên đều phải đạt chuẩn về bằng cấp chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và triển khai xuyên suốt trong các năm học đạt hiệu quả; chú trọng bồi dưỡng về tư tưởng lập trường về đạo đức nhà giáo; trình độ nghiệp vụ chuyên môn; kỹ năng dạy học; kỹ năng quản lý học sinh.

- Học hỏi về nội dung, phương pháp tư vấn tâm lý cho học sinh và cách tổ chức phong trào hoạt động của học sinh. Tổ chức các chương trình vui chơi gắn với các hoạt động giáo dục bên ngoài nhà trường.

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng theo suốt chu kỳ đổi mới, có kiểm tra, đánh giá, nhận xét hoạt động bồi dưỡng theo từng giai đoạn; đặt yêu cầu tự bồi dưỡng là một trong những năng lực, nhiệm vụ và tiêu chí đánh giá giáo viên.

- Thường xuyên tổ chức các chuyến du lịch trải nghiệm trong và ngoài nước phù hợp với tài chính và điều kiện của giáo viên, nhân viên để khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có cơ hội được trải nghiệm, mở rộng tầm nhìn, hiểu biết thêm về thế giới xung quanh.

5.8. Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của nhà trường để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

- Lãnh đạo nhà trường thường xuyên tham mưu, đề xuất nâng cấp cơ sở vật chất hiện hữu, trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu thực tế; sử dụng, khai thác hiệu quả thư viện điện tử ở tất cả các cơ sở, khuyến khích giáo viên, học sinh tự làm đồ dùng dạy – học, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học và giáo dục STEM.

- Khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất (CSV), thiết bị dạy học phù hợp với từng cơ sở của nhà trường. Chú trọng khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; khai thác phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo có hiệu quả.

- Theo dõi và quản lý có hiệu quả về số lượng và chất lượng trang thiết bị dạy học tại từng cơ sở. Tổ chức kiểm tra, rà soát tình hình quản lý và sử dụng thiết bị dạy học từng học kỳ để có cơ sở đánh giá mức độ khai thác và sử dụng của giáo viên.

5.9. Nâng cao chất lượng các dịch vụ: quản lý học sinh nội trú, chăm sóc y tế, xe đưa rước học sinh, ăn uống

5.9.1 Đối với dịch vụ quản lý học sinh nội trú

- Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và môi trường sinh hoạt, học tập. Nhà trường tạo các điều kiện để học sinh nội trú được sinh hoạt, giải trí và học tập trong khuôn viên của trường.

- Giáo viên nội trú cần phải quan tâm nhiều đến rèn luyện kỹ năng tự lập cho học sinh; giáo viên cùng học sinh xây dựng “phòng nội trú hạnh phúc” với các tiêu chí cốt lõi là an toàn, tôn trọng và yêu thương. Mục tiêu xây dựng môi trường nội trú là ngôi nhà thứ hai của giáo viên và học sinh.

5.9.2 Đối với dịch vụ y tế

Bộ phận y tế cần cải thiện thái độ phục vụ và tính chuyên nghiệp; có đầy đủ các trang thiết bị và tủ thuốc đảm bảo đúng quy định; nhân viên cần thường xuyên trau dồi nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu về sơ cứu ban đầu tại cơ sở; thường xuyên hướng dẫn, tập huấn cho học sinh về sơ cấp cứu trong trường học, đề phòng tai nạn thương tích trong nhà trường; làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh

5.9.3 Dịch vụ tư vấn tâm lý cho phụ huynh, học sinh

Nâng cao chất lượng và đa dạng hình thức tư vấn tâm lý cho phụ huynh học sinh: Đa dạng hình thức tư vấn tại trường (ngoài giờ) và tư vấn online từ năm học 2025-2026.

5.9.4 Đối với dịch vụ xe đưa rước học sinh:

Nhà trường trang bị đủ xe đưa rước cho học sinh tại các tuyến tập trung cố định và hợp đồng với các đơn vị xe đưa rước tận nhà. Các dịch vụ xe đưa rước cần có tính chuyên nghiệp, áp dụng CNTT trong suốt quá trình quản lý xe đưa rước học sinh, đảm bảo an toàn tuyệt đối và nâng cao chất lượng phục vụ. Bộ phận quản lý cần chọn lọc và hướng dẫn tài xế về thái độ phục vụ đối với học sinh. Nhân viên lái xe cần thực hiện đúng các quy định trong quá trình làm việc bao gồm: không hút thuốc, rượu bia, nói tục chửi thề hoặc có hành vi ứng xử không đúng và xây dựng hành vi ứng xử chuẩn mực, có văn hoá ...

5.9.5 Đối với dịch vụ ăn uống:

Nhà ăn cần thường xuyên nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống, đảm bảo dinh dưỡng và định lượng khẩu phần ăn, đảm bảo các yêu cầu về an toàn thực phẩm và bếp ăn tập thể. Nhân viên nhà ăn cần có thái độ hoà nhã đối với các thành viên trong nhà trường; kiểm tra, giám sát chặt chẽ quy trình giao – nhận – chế biến thực phẩm và lưu mẫu thức ăn.

5.10. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội; tăng cường hợp tác quốc tế

Tiếp tục tăng cường xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội để tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của nhà nước, của ngành giáo dục. Trên cơ sở đó, phối hợp với gia đình – xã hội để giáo dục học sinh nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường với các thế hệ cựu học sinh để giúp học sinh đang theo tại trường được giao lưu, kết nối, học hỏi các thế hệ đã trưởng thành.

Công khai cung cấp thông tin về nhiệm vụ năm học cùng các biện pháp thực hiện để phụ huynh đồng thuận với chỉ đạo của nhà trường, hợp tác với nhà trường để giáo dục học sinh; thực hiện đưa điểm số của học sinh lên website của nhà trường.

Mở rộng quan hệ hợp tác với các trường đại học, cao đẳng, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tại địa bàn Tp.HCM và các tỉnh lân cận để giúp học sinh học tập ngoại khóa - trải nghiệm thực tế. Từ đó tạo điều kiện gắn lý thuyết với thực tế cuộc sống giúp giáo viên và học sinh mở rộng tầm nhìn, phát triển tư duy; giúp học sinh định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp cấp 2 và cấp 3. Nhà trường phối hợp với các trường trong và ngoài nước để mời giảng viên dạy một số các chuyên đề và nghiên cứu khoa học bằng hình thức trực tuyến; kết nối với các trường đại học ở nước ngoài để tư vấn giúp học sinh du học theo yêu cầu và tìm kiếm học bổng.

5.11. Tăng cường ứng dụng khoa học “quản lý rủi ro” vào hoạt động quản lý của nhà trường và đẩy mạnh công tác truyền thông

Boi dưỡng các kiến thức “quản lý rủi ro“, cách thức xử lý khủng hoảng (kể cả khủng hoảng truyền thông) cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

Đẩy mạnh công tác truyền thông đối với xã hội; khai thác và phát huy các nền tảng mạng xã hội để xây dựng và quảng bá hình ảnh học hiệu Ngô Thời Nhiệm xứng tầm.

Nâng cao chất lượng và đa dạng hoá công tác truyền thông, khuyến khích học sinh, phụ huynh, giáo viên viết bài; tăng cường hoạt động phát thanh học đường, nêu gương người tốt việc tốt và các thông tin hữu ích cần lan tỏa. Giáo viên cần kết nối với cựu học sinh, phụ huynh để lan tỏa, tuyên truyền về học hiệu của trường. Giáo viên các lớp đầu và cuối cấp cần liên hệ mật thiết với nhau (lớp 1 & lớp lá; lớp 6 & 5; lớp 10 & 9) để phối hợp, tư vấn cho học sinh, phụ huynh tiếp tục học tại trường. Nhà trường cần tăng cường mời phụ huynh tham gia các hoạt động giáo dục tại trường như “lớp học mở”, “chương trình tư vấn hướng nghiệp”, chuyên đề “xây dựng trường học hạnh phúc”, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường....

III. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT 2018

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

1.1.1 Đối với cấp tiểu học

- Tổ chuyên môn thực hiện xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từng khối lớp theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 CV 2345 gồm: yêu cầu cần đạt (cần xác định rõ học sinh thực hiện được việc gì, vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống, có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì); đồ dùng dạy học cần chuẩn bị; hoạt động dạy học chủ yếu (tổ chức hoạt động dạy học linh hoạt, sáng tạo, đa dạng theo tính chất bài học, đặc điểm môn học, hoạt động giáo dục và phù hợp đối tượng học sinh) và điều chỉnh sau bài dạy (nếu có). Thiết kế kế hoạch bài dạy khoa học, thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

- Tổ chức dạy học tích hợp các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học, tổ chức dạy và học về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước đối với cấp tiểu học, tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số, văn hóa giao thông

+ *Tích hợp các nội dung giáo dục quyền con người:* Thực hiện theo Quyết định số 4746/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục

và Đào tạo về ban hành Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học. Tùy theo nội dung dạy học, giáo viên xây dựng kế hoạch lồng ghép, tích hợp toàn phần, bộ phận hoặc liên hệ vào một số môn học, hoạt động giáo dục. Giáo viên có thể đưa nội dung giáo dục quyền con người thành một nội dung của hoạt động trải nghiệm, tập thể hoặc Tổ chức các bài học riêng về nội dung quyền con người theo chủ đề, bài học.

+ *Tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học:* Thực hiện theo Quyết định số 4246/QĐ-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học. Đối với học sinh tiểu học, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống đơn giản là giáo dục đạo đức, pháp luật, làm cho học sinh có tinh thần yêu nước, say mê học tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, kính thầy, yêu bạn, có nếp sống lành mạnh, biết tôn trọng pháp luật. Giáo viên có thể tổ chức thực hiện thông qua dạy học các môn học có tiềm năng hoặc thông qua các hoạt động giáo dục (Trong, ngoài nhà trường, trải nghiệm, giáo dục theo chủ đề, sinh hoạt câu lạc bộ...)

Dạy học các nội dung về Bác Hồ, triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh*” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và trong các hoạt động giáo dục khác, hoạt động Đội

+ *Tổ chức dạy và học về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước đối với cấp tiểu học*

Thực hiện theo Quyết định số 4670/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt tài liệu hướng dẫn tổ chức dạy và học về tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước đối với cấp tiểu học. Giáo viên có thể tham khảo tài liệu Chương trình Mizuiku Em yêu nước sạch do Bộ Giáo dục và Đào tạo và công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam phối hợp tổ chức, tổ chức nghiên cứu, xây dựng kế hoạch bài dạy có tích hợp các nội dung phù hợp. Dạy học lồng ghép nội dung giáo dục môi trường, các trường học đưa nội dung tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường vào trong các bài giảng, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa. Lồng ghép giáo dục về bảo vệ môi trường trong các bài học và các hoạt động thực tiễn để dần tạo thói quen và có ý thức cho học sinh.

+ *Tổ chức giáo dục kĩ năng công dân số:* Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện giáo dục kĩ năng Công dân số theo Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kĩ năng Công dân số cấp tiểu học. Trang bị kĩ năng công dân số giúp học sinh có kĩ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông. Thực hiện dạy học môn Tin học thực hiện CTGDPT 2018; Giáo dục kĩ năng công dân số tích hợp trong dạy học các môn học ở tiểu học; Dạy học

tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số; Tổ chức câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số.

+ *Dạy học các nội dung về văn hóa giao thông*: Tiếp tục sử dụng các tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học để thực hiện việc giáo dục an toàn giao thông cho học sinh trong trường tiểu học. Các nội dung trên được vận dụng lồng ghép trong các môn học, hoạt động trải nghiệm và trong các hoạt động giáo dục khác.

- Tổ chức thực hiện nội dung dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các bài trong các môn học theo hướng dẫn tại Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học. Giáo viên cần lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh một cách truyền cảm, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, tự nhiên, hợp lý, phù hợp với đặc điểm và trình độ của học sinh; chú trọng kết hợp các hình ảnh minh họa; tổ chức cho học sinh tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, ... , nghe nhân chứng lịch sử kể chuyện và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, chơi các trò chơi dân gian.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các hoạt động về giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục Tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH. Khuyến khích thực hiện đầy đủ cả ba hình thức giáo dục STEM: Bài học STEM, Trải nghiệm STEM và làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

1.1.2 Đối với cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông

- Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp trung học.

- Triển khai thực hiện nội dung phân phối chương trình các khối lớp theo biên chế thời gian năm học quy định. Các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ cụ thể, chi tiết, phù hợp với yêu cầu từng môn học và điều kiện cơ sở vật chất trình lãnh đạo phê duyệt

- Đối với các chủ đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực, giáo dục STEM được tổ chức tích hợp hoặc lồng ghép trong tiết dạy học, trong bài học, chương, chủ đề dạy học chính khóa; khuyến khích tất cả tổ bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng chủ đề STEM ở tất cả các môn học.

- Khuyến khích dạy học theo dự án và soạn giảng theo hướng kết hợp kiến thức liên môn, chủ đề dạy học. Ban lãnh đạo tăng cường kiểm tra, giải quyết, hỗ trợ kịp thời các khó khăn của giáo viên về đổi mới phương pháp dạy, khuyến khích giáo viên trao đổi, tự nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp nhiệm vụ mới.

- Triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số đạt 35% nội dung chương trình thông qua hệ thống quản lý học tập (LMS) để phát huy khả năng tự học,

đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh. Tổ bộ môn có kế hoạch xây dựng kho học liệu số theo từng khối lớp, chuyển lên hệ thống LMS theo từng tuần để học sinh chủ động nghiên cứu học tập trên hệ thống LMS và có sự hỗ trợ của giáo viên.

(Đính kèm kế hoạch giáo dục Tổ bộ môn; kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến)

1.2. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

1.2.1 Thời lượng học 2 buổi: tổ chức thời khóa biểu 2 buổi phân bố linh hoạt, khoa học trong ngày để đạt mục tiêu giáo dục.

+ Khối Tiểu học và THCS thực hiện học 2 buổi/ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu. Buổi sáng học 4 tiết, buổi chiều học 3 tiết. Tổng thời lượng 35 tiết/tuần.

+ Khối THPT thực hiện học 2 buổi/ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu; buổi sáng học 4 tiết, buổi chiều học 3 tiết. Thứ 7 học 01 buổi, 4 tiết (buổi sáng). Tổng thời lượng 39 tiết/tuần.

1.2.2 Chương trình thực hiện theo quy chế có tăng tiết đối với một số môn học để phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh khá, giỏi. Ngoài ra tăng cường tiết dạy chuyên đề, dạy kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức hoạt động các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ đội nhóm năng khiếu, sở thích... của học sinh. Cụ thể:

+ Đối với Tiểu học:

- Khối 1,2: Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài: 06 tiết/tuần; môn Tin học: 02 tiết/tuần và đọc sách: 02/tuần.

- Khối 3: Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài: 04 tiết/tuần; môn Tin học: 01 tiết/tuần và đọc sách: 02/tuần.

- Khối 4, 5: Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài: 04 tiết/tuần; môn Tin học: 01 tiết/tuần

+ Đối với THCS: Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài: 02 tiết/tuần; chuyên đề kỹ năng của môn Toán/Ngữ văn: 01 tiết/tuần/môn; phụ đạo và bồi dưỡng HSG môn Toán/Ngữ văn: 01 tiết/tuần/môn.

+ Đối với THPT:

- Khối 10, 11: Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài: 02 tiết/tuần; CLB tự chọn: 03 tiết/tuần; phụ đạo và bồi dưỡng HSG: 05 tiết/tuần.

- Khối 12: Chuyên đề kỹ năng các môn học: 03 tiết/tuần; phụ đạo và bồi dưỡng HSG: 05 tiết/tuần; ôn thi tốt nghiệp: 02 tiết/tuần.

1.3. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

- Tích hợp bộ môn và phân hoá trình độ; tăng thực hành gắn lý thuyết với thực tế xã hội. Tăng cường hoạt động giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm. Đánh giá kết quả giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Việc đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh được tổng hợp từ nhiều hình thức (nhà trường, gia đình, xã hội).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tự bồi dưỡng và tham gia bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT phù hợp với từng nội dung bài dạy.

- Tổ bộ môn tiếp tục tổ chức nội dung nghiên cứu khoa học đa dạng các chủ đề, nội dung nhằm tạo đột phá trong hoạt động chuyên môn; các tổ bộ môn có kế hoạch phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp, xây dựng nội dung bồi dưỡng cụ thể.

1.3.1 Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới nâng chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn theo hướng tập trung vào việc nghiên cứu bài dạy, thảo luận phương pháp giáo dục mới phù hợp với năng lực học sinh, chú trọng đưa các kỹ thuật dạy học tích cực, thống nhất phương pháp dạy các nội dung nâng cao, trao đổi sáng kiến để nâng cao hiệu quả dạy học; hạn chế các nội dung họp tổ theo thủ tục hành chính, khuyến khích sinh hoạt trao đổi chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bằng hình thức trực tuyến để giáo viên trong tổ tham gia đầy đủ.

- Nâng cao hiệu quả nội dung bồi dưỡng thường xuyên, khai thác có hiệu quả các các trang tin điện tử của Bộ và Sở Giáo dục & Đào tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giảng dạy theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin vào việc dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tuy nhiên, giáo viên không ứng dụng công nghệ thông tin theo hình thức truyền thụ kiến thức một chiều (đọc chép, chiếu chép). Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường và tổ trưởng phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra, đánh giá giáo viên.

- Tổ chức thường xuyên hoạt động dự giờ, bồi dưỡng giáo viên trẻ, giáo viên có tỷ lệ tín nhiệm (do học sinh đánh giá) chưa cao để nâng cao chuyên môn, phương pháp và kinh nghiệm dạy học; phân công giáo viên có nhiều kinh nghiệm và có tỷ lệ tín nhiệm cao trong tổ hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên trẻ.

- Phó hiệu trưởng chuyên môn và các tổ trưởng bộ môn xây dựng các quy định và quy chế sinh hoạt chuyên môn trong tổ bộ môn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng tổ và tình hình thực tế của nhà trường.

1.3.2 Thực hiện đổi mới hoạt động dạy học

- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12. Tiếp tục sử dụng bộ sách giáo khoa do trường lựa chọn và báo cáo Sở Giáo dục & Đào tạo theo quy định.

- Các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học, triển khai cho giáo viên trong tổ thực hiện chương trình đúng phân phối theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Giáo dục & Đào tạo. Khối THCS thực hiện chỉ đạo, xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, của giáo viên phù hợp, hợp lý để dạy các môn học KHTN, Lịch sử và Địa lí đạt hiệu quả.

- Tổ chức bám sát nội dung chương trình GDPT đối với lớp 12 phù hợp với phương án thi tốt nghiệp THPT; các tổ bộ môn có học sinh chọn môn thi tốt nghiệp thực hiện, dạy học và ôn tập cho học sinh lớp 12 theo kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn phù hợp với kế hoạch tổ chức thi tốt nghiệp THPT, phương án tổ chức thi, nội dung đề thi phù hợp với chương trình GDPT hiện hành.

- Thực hiện giảng dạy theo đề án, chuyên đề; bồi dưỡng học sinh tư duy độc lập, sáng tạo; tăng cường các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn và giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Nội dung đặc thù một số bộ môn:

❖ Môn Tiếng Anh

- Nâng chất lượng dạy Tiếng Anh thông qua việc giáo viên Tiếng Anh phải tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm tạo bước đột phá để nâng cao chất lượng bộ môn Tiếng Anh; phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên nước ngoài trong việc đồng giảng có hiệu quả 04 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết).

- Khai thác có hiệu quả lực lượng giáo viên người nước ngoài, tập trung nâng chất lượng kỹ năng giao tiếp của học sinh sau những giờ học với giáo viên nước ngoài; tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học Tiếng Anh để lấy chứng chỉ IELTS cho học sinh THPT có nguyện vọng;

❖ Tổ chức học Ngoại ngữ 2

Tổ chức và xây dựng kế hoạch phối hợp với trung tâm ngoại ngữ thuộc đại học Kinh tế Tài chính tổ chức học ngoại ngữ 2 theo chương trình nhà trường cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 11 đối với tiếng Trung và Hàn theo nguyện vọng của học sinh.

❖ Các môn khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lý (Khối THCS)

- Tổ chức phân công giáo viên đã được bồi dưỡng và được cấp chứng chỉ giảng dạy đối với các môn học khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lý theo quy định. Tổ chức cho ngũ giáo viên THCS dạy môn KHTN; Lịch sử và Địa lý tiếp tục tự bồi dưỡng thường xuyên để triển khai có hiệu quả nội dung môn học.

- Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học và học liệu phù hợp với các chủ đề của chương trình và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Giáo viên chủ động xây dựng, chia sẻ học liệu số, tài liệu tham khảo phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương và tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có.

❖ Môn Tin học:

- Tiếp tục thực hiện dạy Tin học từ lớp 3 đến lớp 11 theo định hướng chuẩn Quốc tế theo đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”

- Đưa nội dung về trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy tại các cơ sở. Học sinh được giới thiệu về trí tuệ nhân tạo, các ứng dụng điển hình của AI, khai thác thư viện có sẵn để ứng dụng các thuật toán, tìm hiểu các giải thuật AI, lập trình ứng dụng, được trải nghiệm ứng dụng thực tế của AI...).

❖ *Nội dung giáo dục của địa phương*

- Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), giáo viên phụ trách lựa chọn chủ đề, nội dung trong các tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp.

- Chủ động tăng cường ứng dụng CNTT, học liệu số, hệ thống quản lý học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

❖ *Các môn và khối lớp còn lại:*

- Nhóm môn học KHTN tăng cường tổ chức thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống, tăng các tiết thực hành thí nghiệm; phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trường nghề và đơn vị sản xuất kinh doanh để hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; giáo dục STEM; hoạt động trải nghiệm tập lắp ráp ROBOT, các trò chơi ROBOT,...

- Nhóm môn KHXH chủ động đổi mới về phương pháp dạy học, trang bị kiến thức thực tế xã hội, vận dụng liên môn xã hội, kỹ năng sống; giáo dục ý thức giữ gìn đạo đức truyền thống của dân tộc, trách nhiệm của công dân đối với đất nước; giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, an toàn nhà trường chống tệ nạn tham nhũng, tệ nạn xã hội, ý thức thượng tôn pháp luật. Trong năm học này phải có các đề tài nghiên cứu khoa học đối với vấn đề rèn luyện đạo đức, bảo vệ môi trường, xây dựng trường học hạnh phúc....

1.3.3 Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Thực hiện đánh giá học sinh và đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá theo đúng các quy định, tập trung đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT; thực hiện kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, đánh giá bằng điểm số và đánh giá năng lực học sinh thông qua nhận xét.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá trong quá trình học tập của học sinh thông qua các câu hỏi, bài tập, dự án, thuyết trình, hoạt động học tập,...; đánh giá định

kì thông qua các hình thức thực hành, dự án học tập, trong đó có hướng dẫn chấm điểm, tiêu chí chấm cụ thể, có thông báo trước các yêu cầu, hình thức đánh giá để học sinh chủ động; đánh giá các nội dung dạy học tích hợp về giáo dục tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, pháp luật về an toàn giao thông,...

- Cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh, thành lập hội đồng ra đề kiểm tra định kỳ. Các tổ bộ môn chặt chẽ trong việc ra đề kiểm tra tập trung, thực hiện chấm điểm bài kiểm tra bằng hình thức chấm chéo môn tự luận - chấm máy các môn trắc nghiệm. Ban Lãnh đạo chỉ đạo và kiểm tra tổ bộ môn về nội dung ôn tập, ra đề kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo đúng năng lực học sinh.

(Đính kèm kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2025 - 2026)

1.3.4 Đổi mới về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- Thực hiện đổi mới không gian tổ chức dạy học (gắn hoạt động dạy học với thư viện, phòng truyền thông, không gian ngoài lớp học); hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường. Giáo viên cần lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học, đối tượng học sinh để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh. Giáo viên dành nhiều thời gian cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ được giao, hoàn thành sản phẩm học tập, trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế.

Đa dạng hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú học tập cho học sinh; tăng cường năng lực giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; tiếp tục sử dụng hình thức dạy học kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến, chủ động khai thác kho dữ liệu trực tuyến của nhà trường và của Ngành.

- Tổ chức các hoạt động thí nghiệm, thực hành ở các bộ môn Toán, KHTN, Công nghệ, Tin học ... theo hướng vận dụng kiến thức lý thuyết và giải quyết các vấn đề thực tiễn, ứng dụng kiến thức vào nghiên cứu khoa học.

- Bộ môn ngoại ngữ chú trọng 4 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết; đa dạng các hình thức sinh bộ môn hoạt như đồ vui, CLB, kể chuyện bằng Tiếng Anh, viết thư bằng Tiếng Anh, kết hợp với hoạt động của giáo viên nước ngoài nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của bộ môn.

- Xây dựng hệ thống bài tập hợp lý, tập trung vào trọng tâm bài dạy; sử dụng sách giáo khoa hợp lý kết hợp tài liệu biên soạn khi giảng dạy trên lớp.

1.3.5 Tổ chức đổi mới hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM

- Các tổ bộ môn căn cứ vào đặc thù của bộ môn, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM và hướng dẫn học sinh tìm hiểu, ứng dụng kiến thức lý thuyết thông qua hoạt động thực hành, thí nghiệm và tạo ra sản phẩm ứng dụng vào hoạt động thực tiễn (xe thể năng, robot, sản phẩm hóa

học tạo từ vật liệu trong tự nhiên ...). Tận dụng điều kiện CSVC của nhà trường về thiết bị, vật liệu, đồ dùng dạy học... nhằm các tăng cường hoạt động theo định hướng giáo dục STEM cho học sinh phù hợp từng khối lớp.

- Các bộ môn tổ chức hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi: “Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học”, tham gia cuộc thi thiết kế đồ dùng dạy học theo định hướng giáo dục STEM và các cuộc thi khác do Sở GD&ĐT tổ chức hằng năm.

1.3.6. Hoạt động Giáo dục thể chất – mỹ thuật – âm nhạc, Giáo dục Quốc phòng và An ninh và sinh hoạt câu lạc bộ

- Khai thác thế mạnh cơ sở vật chất của trường trong việc giáo dục thể chất. Chọn lọc chương trình theo quy định, kết hợp với điều kiện CSVC của nhà trường để dạy bơi cho 100% học sinh và học sinh biết chơi 1 môn thể thao phù hợp. Xếp thời khoá biểu trùng giờ cho nhiều lớp để giáo viên dạy từng nhóm theo sở trường nguyện vọng của học sinh phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất, thẩm mỹ phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, phong trào trong nhà trường nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả giáo dục toàn diện.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các CLB năng khiếu thể thao (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bơi lội, cờ vua, bóng rổ, võ thuật, âm nhạc, mỹ thuật ... vv) trong giờ chính khóa (tiết học tự chọn) để tạo sân chơi lành mạnh trong và ngoài giờ học. Qua đó tạo nguồn vận động viên tham dự Hội khoẻ Phù Đổng cấp thành phố tổ chức từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy môn mỹ thuật và âm nhạc thực hiện giảng dạy theo nội dung chương trình quy định. Ngoài ra, tổ chức các Câu lạc bộ Mỹ thuật, Âm nhạc cho học sinh ngoài giờ để tạo sân chơi nhằm phát triển năng khiếu.

- Tổ văn thể mỹ tiếp tục nâng cao công tác bồi dưỡng, phân công giáo viên các bộ môn âm nhạc, mỹ thuật, giáo viên dạy phổ cập bơi tham gia các lớp bồi dưỡng về kiến thức về chuyên môn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT nhằm đáp ứng yêu cầu về chuyên môn.

- Tổ chức dạy học môn Giáo dục Quốc phòng đúng chương trình của Bộ, rà soát thiết bị dạy AN-QP và bổ sung đầy đủ theo quy định. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động Hội thao Giáo dục Quốc phòng – An ninh do ngành tổ chức. Ngoài ra, giáo viên An ninh Quốc phòng hỗ trợ tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng, hỗ trợ giảng dạy các nội dung lồng ghép kiến thức về Quốc phòng cho học sinh Tiểu học và THCS theo quy định.

1.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

- Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và ôn tập cho học sinh cuối cấp từ đầu năm học 2025 – 2026.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu các khối. Từ tháng 9/2025 phân công giáo viên phụ đạo và luyện thi đại học cho học sinh khối 12 các môn học sinh chọn thi tốt nghiệp và đại học.

- Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng học sinh tham gia thi học sinh giỏi các cấp; Giáo viên bồi dưỡng cần có kế hoạch cụ thể về số tiết bồi dưỡng trình ban lãnh đạo duyệt; phân công đội ngũ giáo viên bồi dưỡng phù hợp, có kinh nghiệm, vững về chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các kỳ thi: Thi học sinh giỏi cấp thành phố, cuộc thi văn hay chữ tốt, học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay ...vv.

- Tổ chức các câu lạc bộ học thuật để học sinh lựa chọn sinh hoạt theo sở thích và năng lực nhằm tạo nguồn học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học.

- Đối với học sinh yếu, giáo viên được phân công bồi dưỡng phải có kế hoạch phụ đạo nhằm nâng cao kết quả của học sinh. Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên quản lý nội trú phải phối hợp quản lý và giúp đỡ học sinh ôn bài cũ và chuẩn bị bài ngày hôm sau giúp học sinh tiến bộ.

(Đính kèm kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu)

1.5. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

1.5.1 Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN-HN)

HĐTN-HN thực hiện theo thời lượng 105 tiết/ năm (trong 35 tuần thực học), gồm 3 tiết/ tuần, bao gồm:

- Tiết HĐTN-HN 1: Tổ chức các chủ đề theo đơn vị từng khối lớp/ toàn trường thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể, sinh hoạt dưới cờ.

- Tiết HĐTN-HN 2: trải nghiệm theo chủ đề tại lớp, một giáo viên phụ trách chính xuyên suốt trong cả năm học, các giáo viên phụ trách một số chủ đề phù hợp với năng lực và chuyên môn. Thời gian tiết dạy: Tiểu học 35 phút/ tiết; THCS và THPT 45 phút/ tiết.

- Tiết HĐTN-HN 3: GVCN phụ trách lớp sẽ tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề trong giờ sinh hoạt chủ nhiệm cuối tuần.

(Đính kèm phụ lục kế hoạch tổ chức HĐTN-HN từng khối lớp)

1.5.2 Hoạt động giáo dục địa phương

- Phân công nhóm giáo viên lịch sử, địa lý phụ trách giảng dạy nội dung giáo dục địa phương từ lớp 6 đến lớp 12 phù hợp với môn học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và tổ chức thực hiện giảng dạy nội dung giáo dục địa phương các khối lớp theo kế hoạch giảng dạy 1/tiết/tuần trong suốt năm học cho tất cả các khối lớp đảm bảo chương trình quy định.

- Trong năm học phối hợp, lồng ghép kết hợp nội dung trải nghiệm và hướng nghiệp tổ chức cho học sinh tham quan một số địa điểm di tích lịch sử tại địa phương phù hợp với nội dung môn học.

- Giáo viên linh hoạt vận dụng sử dụng bộ tài liệu giáo dục địa phương do thành phố biên soạn và phát hành phù hợp với tình hình sáp nhập tỉnh thành từ 1/7/2025; tổ chức kiểm tra, đánh giá, ghi nhận quá trình học tập của học sinh để đánh giá mức độ hoàn thành nội dung môn học theo quy định.

1.6. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

- Căn cứ tình hình thực tế, trong năm học nhà trường sẽ tổ chức cho học sinh các khối tham gia ngoại khóa, trải nghiệm thực tế ngoài nhà trường trong tháng 01/2026. Nhà trường sẽ có kế hoạch cụ thể đối với từng đợt trải nghiệm ngoài nhà trường, phân công tổ chức hợp lý, đảm bảo an toàn và hiệu quả. Nội dung, địa điểm trải nghiệm dự kiến đối với các khối lớp như sau:

- Khối Tiểu học:

+ Tháng 10/2025: Tham quan và trải nghiệm “Một ngày làm nông dân” tại Khu sinh thái khu vực TPHCM: Học sinh sẽ được tham quan và hòa mình vào thử thách 1 ngày làm nông dân với các công việc như một người nông dân thực thụ từ việc trồng rau, thu hoạch rau, gieo mạ, cấy lúa, tái mương bắt cá... Các em cũng sẽ được hướng dẫn gieo mầm trồng cây đem về và làm bánh chuối nếp nướng ... Sau chuyến đi, các em sẽ cùng tham gia trả lời các câu hỏi để tìm hiểu kỹ hơn những công việc này. Chương trình nông trại giáo dục định hướng cho các em kỹ năng sống, tình yêu thiên nhiên, quý trọng sức lao động và ý thức bảo vệ môi trường. Qua các hoạt động vui chơi học tập gần gũi thiên nhiên, chương trình mong muốn truyền cảm hứng, trân trọng sự kì diệu và hữu dụng của cây cỏ, vật nuôi và xa hơn là gieo mầm “tư duy xanh” cho hành trang của học sinh trong quá trình hội nhập phát triển, đồng thời các em cũng sẽ được hướng dẫn tập làm các sản phẩm từ đất sét, gốm... và được nhận sản phẩm do chính tay mình làm ra.

+ Tháng 3/2026: Tham quan và trải nghiệm tại khu công nghiệp tại TPHCM: Các em tham quan quy trình sản xuất, chế biến và thưởng thức các sản phẩm tại các nhà máy sữa Yakult, nhà máy nước trái cây Kirin, nhà máy bánh kẹo Orion...

- Khối THCS và THPT:

+ Tháng 01/2026: Tham quan, trải nghiệm thực tế. Tùy tình hình thực tế, nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch tổ chức trải nghiệm tại địa phương cụ thể theo từng khối lớp. Thông qua trải nghiệm thực tế, học sinh rèn luyện các kỹ năng sinh hoạt tập thể, trau dồi kiến thức bản thân. Thông qua các hoạt động vận động liên hoàn, tổ chức cắm trại và nấu ăn theo lớp, thi tổng hợp kiến thức liên môn (Lý – Hóa – Sinh – Sử - Địa – Ngữ Văn), thi thơ, thi vẽ tranh, dựng mô hình trên cát theo chủ đề, thi tài năng... các em sẽ được trang bị thêm những kỹ năng cần thiết như: Kỹ năng làm việc nhóm; khả năng tính toán thực tế; kỹ năng quan sát và nhận định giá trị; kỹ năng tổng hợp kiến thức xã hội, trau dồi cảm quan nghệ thuật và ngôn ngữ thơ ca đồng thời rèn luyện ý chí, sức khỏe; khả năng trả lời nhanh, phản ứng nhanh...

+ Tháng 3, 4, 5/2026: Khối THCS tham quan thực tế khu du lịch sinh thái hoặc các điểm di tích lịch sử tại TPHCM và các tỉnh lân cận; Khối THPT: tham quan một số trường đại học; khu công nghệ cao; các nhà máy sản xuất; các làng nghề truyền thống...

1.7 Hoạt động câu lạc bộ, dự án

Nhà trường tổ chức hoạt động câu lạc bộ trong và ngoài giờ chính khoá nhằm giúp học sinh có các kỹ năng thích ứng với những cuộc sống và sự phát triển của xã hội trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỉ nguyên vươn mình của dân tộc và hội nhập quốc tế sâu rộng. Chương trình còn tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh nội trú, bán trú, ngoại trú nhằm phát huy năng khiếu, rèn luyện thể chất, thẩm mỹ.

(kèm kế hoạch tổ chức hoạt động Câu lạc bộ trong giờ chính khoá và Kế hoạch triển khai chương trình nhà trường ngoài giờ chính khoá”)

2. Các hoạt động giáo dục khác

2.1 Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm ...vv)

- Triển khai học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục ứng dụng AI để tự động hóa quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giúp giảm tải cho cán bộ, giáo viên.

- Thực hiện các báo cáo, thống kê, cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu của ngành đầy đủ trong năm học; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; cập nhật, bổ sung và phát triển trang thông tin điện tử tại trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến; xây dựng kho tài nguyên học liệu dùng chung, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Triển khai ứng dụng, phần mềm LMS giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá. Ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy học và kiểm tra đánh giá nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức dạy học trên lớp; phát huy hiệu quả mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến; xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 – 2026)

2.2 Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

- Thực hiện đăng ký và xây dựng trường, lớp, xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt danh hiệu “đơn vị văn hoá năm 2025” song song với giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh; đảm bảo duy trì danh hiệu trường học an toàn, “Xanh – Sạch - Đẹp”. Tất cả các lớp thực hiện tự làm vệ sinh lớp học, tổ phục vụ tổng vệ sinh vào chiều thứ Bảy hàng tuần.

- Giám sát thực hiện nội quy đảm bảo an toàn trường học; xây dựng mạng lưới thông tin từ học sinh; tăng cường giáo dục pháp luật và rèn luyện KNS để ngăn chặn bạo lực học đường.

- Phối hợp chặt chẽ với công an địa phương đảm bảo an ninh trật tự khu vực ngăn chặn tội phạm; phối hợp với công an PCCC để tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy trong năm học.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác y tế trường học; đảm bảo vệ sinh nhà trường luôn sạch sẽ, an toàn, an toàn dịch bệnh; tổ chức báo cáo chuyên đề về vệ sinh, an toàn thực phẩm, sức khỏe học đường, phòng chống tai nạn thương tích cho giáo viên và học sinh.

- Thư viện thường xuyên kiểm tra và tăng cường thêm đầu sách báo, bố trí thuận tiện cho người đọc; tạo mọi điều kiện và vận động học sinh đọc sách báo, quản lý chặt chẽ và hướng dẫn học sinh trong việc tham khảo tài liệu, đọc sách, giải trí tại hệ thống máy tính của thư viện.

- Y tế thực hiện chăm sóc sức khỏe, hướng dẫn đề phòng dịch bệnh, tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm; thực hiện hàng ngày kiểm tra vệ sinh môi trường lớp học, nhà vệ sinh, phòng nội trú v.v... y tế cũng là một bộ phận tham gia dạy kỹ năng cứu thương, phòng tránh tai nạn thương tích; phối hợp với cơ quan y tế của quận để tập huấn sơ cấp cứu, cứu thương, phòng chống dịch bệnh; kiểm tra vệ sinh thực phẩm, chất lượng bữa ăn; xây dựng phương án phòng chống dịch covid để đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Lái xe đưa đón học sinh đảm bảo đúng giờ và an toàn; phong cách phục vụ và văn hoá ứng xử văn minh, lịch sự.

- Tổ An ninh trật tự thực hiện giữ gìn an ninh trật tự, nội quy cơ quan, lớp học; bảo vệ tài sản của nhà trường và cá nhân giáo viên, nhân viên, học sinh.

2.3 Công tác pháp chế và kiểm tra nội bộ

- Căn cứ Công văn số 574/SGDĐT-KTPC ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025 – 2026 nhà trường xây dựng Quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ và Kế hoạch kiểm tra nội bộ, ban hành từ đầu năm học. Kế hoạch kiểm tra nội bộ xây dựng nội dung kiểm tra các hoạt động về chuyên môn và công tác quản trị, quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường. Hồ sơ kiểm tra được lưu trữ, tổng hợp, báo cáo định kỳ theo quy định.

- Căn cứ Công văn số 1979/SGDDĐT-KTPC ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 về công tác pháp chế; nhà trường quán triệt nội dung tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phân công nhân sự phụ trách công tác pháp chế đồng thời tạo điều kiện để cán bộ phụ trách được học tập, cập nhật kiến thức. Đầu năm học nhà trường xây dựng Kế hoạch công tác pháp chế nhằm đảm bảo hiệu quả công tác thi hành pháp luật, phát huy vai trò kiểm tra nội bộ, có cơ chế phòng ngừa, chấn chỉnh kịp thời góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, minh bạch, thân thiện.

(Đính kèm Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025 -2026 và Kế hoạch công tác pháp chế năm học 2025-2026)

2.4 Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Nhà trường là đơn vị ngoài công lập, nguồn tài chính do đơn vị tự cân đối từ nguồn vốn đóng góp của các cổ đông và nguồn thu từ học phí của học sinh. Từng năm học nhà trường đều xây dựng kế hoạch tài chính nhằm đảm bảo cho các hoạt động của nhà trường phù hợp với kế hoạch giáo dục năm học.

- Thực hiện cáo cáo tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi, chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hướng tới cộng đồng. Nhà trường tiếp tục phối hợp với quỹ học bổng Vừ A Dính thực hiện tiếp nhận học sinh từ chương trình học bổng Vừ A Dính để chăm lo, dạy dỗ các em học sinh ở vùng cao, vùng sâu, hải đảo, con em cán bộ chiến sĩ đang làm việc tại hải đảo...

- Thực hiện chính sách miễn giảm học phí cho học sinh giỏi, cho con giáo viên, nhân viên, tài trợ các chi phí ăn ở, học, sinh hoạt cho một số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; thực hiện giảm học phí cho học sinh dân tộc, gia đình chính sách hoặc học sinh có hộ khẩu tại địa phương trường trú đóng.

2.5 Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

- Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên để xây dựng và ban hành thỏa ước lao động tập thể, quy chế dân chủ cơ sở và công khai vào đầu năm học trong hội nghị người lao động.

- Thực hiện đúng các quy định về công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Việc công khai được thực hiện thường xuyên trên website và bảng tin của nhà trường để PHHS và học sinh được biết.

- Thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở. Trong tháng 10/2025 tổ chức Hội nghị Người Lao động, kí kết thỏa ước lao động tập thể giữa Hội đồng quản trị và Ban chấp hành Công đoàn; thực hiện đầy đủ các chế độ BHYT, BHXH và BH

thất nghiệp và phúc lợi cho người lao động; tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể hoạt động tốt.

IV. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục chính trị tư tưởng (CTTT), lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử. Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác giáo dục CTTT; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử cho học sinh.

- Thực hiện lồng ghép thông qua các chủ đề, nội dung môn học trải nghiệm để tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày truyền thống, ngày thành lập Đảng, Đoàn, ...vv, thông qua đó giáo dục lòng yêu nước, yêu quê hương. Nâng cao công tác giáo dục pháp luật, giáo dục quyền và nghĩa vụ của thanh niên, giáo dục ý thức tôn trọng và tự giác thực hiện các quy định của tập thể, của cộng đồng, của Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác Đoàn, công tác chủ nhiệm, nhất là phát huy vai trò tích cực của đội ngũ giáo viên – nhân viên trong việc quản lý học sinh; khẳng định tầm quan trọng của Đoàn trường và ban chấp hành chi đoàn các lớp trong việc giáo dục lý tưởng sống, lối sống đẹp cho học sinh, đoàn viên thanh niên.

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh sinh viên năm học 2025 – 2026)

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật và triển khai thực hiện thông qua các hoạt động theo hướng tích hợp, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, nội dung, phù hợp có trọng tâm, trọng điểm.

- Nội dung tuyên truyền, văn bản pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo; văn hóa ứng xử trong trường học; quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng ứng xử, an toàn môi trường mạng; quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; tổ chức thông tin, tuyên truyền: bảo vệ môi trường, bảo đảm vệ

sinh, an ninh, an toàn trường học; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, khiếu nại, tố cáo; quy chế dân chủ ở cơ sở, chính quyền các cấp trong tình hình mới; thi hành trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị và trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; hôn nhân và gia đình; dân số; bình đẳng giới; luật trẻ em, luật người khuyết tật, phòng, chống xâm hại phụ nữ và trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực gia đình, tội phạm, các tệ nạn xã hội, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, cháy nổ; bảo đảm trật tự đô thị, an toàn giao thông, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; thừa phát lại, an toàn vệ sinh thực phẩm, trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, xử lý vi phạm hành chính, hình sự; cải cách chính sách pháp luật về quốc phòng, đất đai, giám định tư pháp, tổ tụng hành chính, thi hành án hành chính, dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam; phòng, chống tra tấn; trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức nhà nước, quy định pháp luật gắn với việc thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và UBND Thành phố nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật, ý thức tuân thủ pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Ngày Pháp luật Việt Nam thường xuyên, liên tục hàng quan, đơn vị gắn với các chủ đề, chủ điểm, hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng; tập trung trong 02 tháng cao điểm là tháng 10 và 11, tập trung cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11 bằng các hình thức, biện pháp cụ thể, đi vào chiều sâu, thiết thực, phù hợp với thực tiễn.

- Thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật theo các Kế hoạch, văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo. Thường xuyên cập nhật, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc thông tin, phổ biến chính sách, quy định mới liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

(Kèm kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật năm học 2025 – 2026)

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

- Triển khai tư vấn tâm lý học đường, thành lập tổ tư vấn tâm lý để hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập và rèn luyện nhằm thực hiện hiệu quả Thông tư 33/2018/TT-BGDĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác xã hội trong trường học và Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo định hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực, giáo dục cho học sinh những kỹ năng cơ bản, cần thiết, hướng tới hình thành những thói quen, hành vi, thái độ tích cực, lành mạnh trong việc ứng xử trong cuộc sống cá nhân và tham gia

đời sống xã hội như: kỹ năng tự học bằng công nghệ thông tin tại nhà, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và truy cập trang mạng tham khảo tài liệu có chọn lọc, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng biết từ chối các tệ nạn xã hội như: biết từ chối hút thuốc lá, sử dụng ma túy và các chất kích thích, gây nghiện... Qua đó, hoàn thiện nhân cách và định hướng phát triển bản thân tốt hơn dựa trên nền tảng giá trị cuộc sống tốt.

3.1 Nội dung tư vấn

- Tư vấn giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, tâm lý lứa tuổi, giới tính.

- Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết các vấn đề phát sinh trong mối quan hệ, giao tiếp, ứng xử với gia đình, giáo viên và bạn bè và mối quan hệ xã hội khác.

- Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Tư vấn về các giá trị sống, kỹ năng sống; biện pháp ứng xử văn hóa, phòng chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh. Hỗ trợ giới thiệu cho các em học sinh đến các cơ sở, chuyên gia khám và điều trị tâm lý đối với các trường hợp học sinh bị rối loạn tâm sinh lý nằm ngoài khả năng tư vấn của nhà trường.

3.2 Hình thức tư vấn

- Tổ chức tư vấn trực tiếp giữa cán bộ tư vấn - cá nhân học sinh - Tư vấn trực tiếp tại phòng tư vấn tâm lý của trường và các phòng của BGH theo lịch tư vấn.

- Tư vấn qua email, điện thoại, zalo. Tư vấn viên sẽ tổng hợp các nội dung học sinh cần được tư vấn và hồi đáp cho học sinh trong vòng 3 ngày.

+ Học sinh chuyên ý kiến đề nghị tư vấn đến địa chỉ email, hòm thư của tổ tư vấn giáo viên tư vấn giải quyết trong vòng 24 giờ.

+ Tư vấn qua điện thoại, Zalo, facebook cá nhân của các thành viên tổ tư vấn.

+ Cha mẹ và học sinh truy cập tại website trường tại địa chỉ <https://tuvantamly.ngothoinhiem.edu.vn/> để được tư vấn online.

- Ngoài những thời gian trên, nhà trường bố trí hòm thư góp ý, công bố địa chỉ hòm thư tư vấn học đường để các em có nhu cầu tư vấn những vấn đề tế nhị, những vấn đề khó khăn trong cuộc sống từ đó nhà trường xem xét bố trí tổ tư vấn tiếp nhận và tư vấn tâm lý cho đối tượng học sinh và phụ huynh có nhu cầu.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Lãnh đạo nhà trường tăng cường phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo công an phường để nắm bắt thông tin về an ninh trật tự trong khu vực để cảnh giác và tuyên truyền kịp thời cho học sinh, giáo viên nhằm kịp thời ngăn chặn các tệ nạn xã hội như: trộm cắp, lừa đảo, bài bạc, ma túy, cá độ ... có thể len lỏi vào nhà trường. Phối hợp thực hiện tuyên truyền cho giáo viên và học sinh các chuyên đề: Giáo dục trật tự an toàn giao thông, phòng chống ma túy, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy. Qua đó giúp cho học sinh hiểu và ngăn ngừa được các hành vi vi phạm pháp luật.

- Phối hợp với gia đình và Ban đại diện cha mẹ học sinh để giáo dục, tuyên truyền cho học sinh, PHHS về việc đội mũ bảo hiểm và chấp hành trật tự ATGT. Hướng dẫn học sinh có ý thức chấp hành pháp luật, biết cách tránh xa các tệ nạn xã hội và các hành vi gây mất an ninh trật tự trong nhà trường và xã hội.

- Giáo dục, tuyên truyền mạnh mẽ trong giáo viên, học sinh về việc thực hiện Luật Giao thông đường bộ; phối hợp ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp học sinh vi phạm (điều khiển xe máy không có giấy phép lái xe, chở quá số người quy định, uống rượu, bia trước khi lái xe, không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy tham gia giao thông, tham gia hoặc cõ vũ đua xe trái phép,...).

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác giáo dục đạo đức, lối sống, nắm bắt và định hướng tư tưởng học sinh; đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội. Phát huy vai trò của Đội thiếu niên, đoàn thanh niên trong các hoạt động ngoại khóa, tạo sân chơi lành mạnh để giáo dục lý tưởng, truyền thống đạo đức cho học sinh. Tăng cường tuyên truyền định hướng cho học sinh nhận thức được mặt trái của trò chơi điện tử trực tuyến (game online) và các loại phim ảnh có nội dung xấu.

- Tổ chức tốt công tác trực ban, bảo vệ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường; tổ chức kiểm tra, rà soát định kỳ hàng tháng khu vực lớp học, khu nội trú để đảm bảo an toàn về điện, an toàn phòng chống cháy nổ.

(Đính kèm kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học năm học 2025 - 2026)

5. Công tác y tế học đường

5.1. Công tác quản lý sức khỏe học sinh

- Tổ chức hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định; thực hiện công tác kiểm tra sức khỏe ban đầu học sinh, thực hiện báo cáo tình trạng sức khỏe học sinh vào cơ sở dữ liệu ngành; lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học.

- Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học với đầy đủ nội dung khám theo quy định. Theo dõi tính trạng sức khỏe học sinh: cận thị, cong vẹo cột sống, béo phì, suy dinh dưỡng...

- Đầu năm học, tổ chức khảo sát sức khỏe tâm thần đối với học sinh

- Phối hợp với các cơ sở y tế đủ điều kiện và y tế địa phương khám sức khỏe, khám và điều trị bệnh, tiêm chủng cho học sinh. Tư vấn các vấn đề liên quan đến tình trạng sức khỏe học sinh cho giáo viên và gia đình, hướng dẫn học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe. Thông báo tình trạng sức khỏe học sinh về cho gia đình tối thiểu 1 lần/năm.

5.2. Công tác sơ cấp cứu ban đầu tại trường

- Bộ phận y tế tiếp tục phối hợp Hội Chữ thập đỏ cùng, trạm y tế cấp tổ chức các lớp tập huấn sơ cứu, cấp cứu cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động chữ thập đỏ trong trường học.

- Trang bị đảm bảo các điều kiện sơ cấp cứu tại đơn vị.

5.3. Công tác phòng, chống dịch bệnh, bệnh học đường

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ngành Y tế, Ngành GDĐT về công tác phòng, chống dịch bệnh (COVID-19, Sốt xuất huyết, tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khi,..) và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho HSSV. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và nha học đường.

- Tổ chức giám sát, phát hiện sớm trẻ bệnh trong trường học và chuyển tuyến điều trị kịp thời. Phối hợp ngành y tế, tổ chức truyền thông cho giáo viên, phụ huynh về đặc điểm, cách nhận biết các dấu hiệu của bệnh và các biện pháp phòng, chống; cách chăm sóc, theo dõi sức khỏe cho trẻ mắc bệnh tại nhà.

- Thực hiện giám sát và báo cáo đầy đủ kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong trường học.

- Nhà trường tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm của Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương. Xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh truyền nhiễm trong cả năm học 2025 - 2026.

5.4. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Bộ phận y tế, phối hợp với trạm y tế lựa chọn các thông tin, tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng đơn vị. Hướng dẫn các bộ môn thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ giảng.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh, phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, dinh dưỡng, phòng chống bệnh tật học đường, chăm sóc răng miệng, chăm sóc mắt cho học sinh, thực hiện truyền thông và có biên bản ghi nhận.

- Tổ chức các chuyên đề, tập huấn công tác truyền thông về giáo dục dân số, giới tính và bình đẳng giới cho học sinh; đưa nội dung dân số, sức khỏe sinh

sản vào các hoạt động ngoại khóa cho học sinh tại trường phổ thông (truyền thông, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, sân chơi, góc thân thiện...).

- Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

5.5. Công tác nước sạch – vệ sinh môi trường

Tổ chức trang bị nước uống, nước sinh hoạt, điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học theo quy định; thực hiện khảo sát sự hài lòng của học sinh đối với công trình vệ sinh tại đơn vị vào mỗi học kỳ trong từng năm học.

5.6. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất

Kiểm toàn và nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên y tế trường học, đảm bảo điều kiện phòng y tế, nhân viên y tế theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên về công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, các bệnh không lây nhiễm cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế.

5.7. Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm, tổ chức bữa ăn học đường

- Đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường trong mọi hoạt động trong năm học. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính, giáo dục dân số, phòng chống HIV, dinh dưỡng, phòng chống các bệnh truyền nhiễm, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em...vv trong nhà trường trong suốt năm học.

- Thành lập ban chăm sóc sức khỏe học sinh, ban an toàn vệ sinh thực phẩm, ban phòng chống dịch bệnh, thiên tai; lập kế hoạch hoạt động y tế năm học với nội dung đầy đủ như: quản lý chăm sóc sức khỏe học sinh, truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm... Thực hiện theo kế hoạch y tế học đường các nội dung sau:

- Thực hiện kiểm tra nhà ăn, nhà bếp, căn tin hằng ngày đảm bảo luôn sạch sẽ, thoáng mát; kiểm tra dụng cụ chế biến thực phẩm sạch sẽ; chế biến thức ăn theo nguyên tắc 1 chiều, chế biến bảo quản thực phẩm theo quy định; kiểm tra và đảm bảo nhân viên cấp dưỡng có giấy chứng nhận kiến thức VSATTP và giấy khám sức khỏe theo quy định.

- Lập danh sách học sinh suy dinh dưỡng, béo phì để có kế hoạch và biện pháp cụ thể về chế độ ăn phù hợp; tổ chức mời phụ huynh đến tham dự giờ ăn, đề tư vấn về chế độ ăn của học sinh ở trường, cùng phối hợp tốt trong việc chăm sóc các em ở nhà.

5.8. Về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh

- Nhà trường phối hợp với Bảo hiểm xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách khi tham gia BHYT, Luật BHYT và các văn bản có liên quan, giúp cha mẹ học sinh nhận thức đúng về quyền lợi, trách nhiệm trong việc tham gia BHYT.

- Quán triệt công tác BHYT trong tập thể sư phạm nhà trường và cha mẹ học sinh. Đồng thời hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo quy định.

- Chỉ tiêu thực hiện: Tuyên truyền, vận động 100% học sinh tham gia BHYT tự nguyện.

5.9. Phòng, chống tai nạn thương tích học sinh:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22/8/2007 của BGDĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các trường phổ thông.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, kiểm soát, thu gom và xử lý các hóa chất gây độc hại nguy hiểm trong nhà trường.

- Rà soát, kiểm tra, thống kê toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ dạy học, thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt của học sinh để kịp thời sửa chữa, khắc phục tình trạng cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học cũ, quá hạn có nguy cơ xảy ra tai nạn, nhằm đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Giáo viên tăng cường giáo dục học sinh kỹ năng phòng tránh các loại tai nạn thương tích trong trường, thường xuyên nhắc nhở học sinh không chơi các trò chơi nguy hiểm như nô đùa, chạy nhảy ở hành lang các tầng cao, leo trèo tường rào, lan can,....

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

- Khai thác thế mạnh cơ sở vật chất của trường trong việc giáo dục thể chất. Chọn lọc chương trình theo quy định, kết hợp với điều kiện CSVN của nhà trường để dạy bơi cho 100% học sinh và học sinh biết chơi 1 môn thể thao phù hợp. Xếp thời khóa biểu trùng giờ cho nhiều lớp để giáo viên dạy từng nhóm theo sở trường nguyện vọng của học sinh phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất, thẩm mỹ phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, phong trào trong nhà trường nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả giáo dục toàn diện.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất gồm các nội dung gồm: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bơi lội, cờ vua, bóng rổ trong giờ chính khóa để đạt mục tiêu giúp học sinh biết chơi thành thạo một môn thể thao. Ngoài ra, tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu thể dục thể thao ngoài giờ phù hợp với điều kiện cơ sở vật

chất tại từng cơ sở để tạo sân chơi lành mạnh để học sinh phát triển năng khiếu chuyên sâu.

- Nhà trường tổ chức tập huấn kiến thức kỹ năng bơi, cứu đuối cho giáo viên phụ trách. Tổ chức dạy bơi và truyền thông, sinh hoạt chuyên đề về kiến thức, kỹ năng phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh trong trường học. Tiếp tục triển khai chương trình phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước dành cho học sinh theo kế hoạch. Trong năm học tối thiểu 30% học sinh được cấp chứng chỉ phổ cập bơi. Cập nhật kịp thời các số liệu về phổ cập bơi, học sinh được học bơi, học sinh biết bơi tại đơn vị hằng năm.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy môn Mỹ thuật và Âm nhạc thực hiện giảng dạy theo nội dung chương trình quy định. Ngoài ra, tổ chức các câu lạc bộ học thuật, mỹ thuật, âm nhạc cho học sinh ngoài giờ để tạo sân chơi nhằm phát triển năng khiếu.

7. Công tác truyền thông

- Tổ chức có hiệu quả công tác truyền thông qua việc xây dựng và sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông của nhà trường bao gồm: Cổng thông tin điện tử trường, văn phòng điện tử của nhà trường, ứng dụng trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục hoạt động hiệu quả các kênh thông tin văn phòng điện tử của nhà trường, trang tin điện tử của đơn vị tại địa chỉ www.ngothoinhiem.edu.vn, ứng dụng vnedu để thông tin cho giáo viên, học sinh, PHHS kịp thời các hoạt động chỉ đạo, điều hành, chủ trương, chính sách, pháp luật về giáo dục.

- Truyền thông định hướng dư luận; đấu tranh với những quan điểm sai trái, những thông tin không đúng về nhà trường nhằm hạn chế những cách hiểu sai lệch phát sinh bên ngoài gây bất lợi cho hình ảnh nhà trường.

- Triển khai tuyên truyền thông tin về kế hoạch kiểm tra, đánh giá, các kỳ thi, tuyển sinh, quy chế, hướng dẫn, văn bản chỉ đạo; thông tin về kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch giáo dục và các văn bản, quy định liên quan đến người học.

8. Tổ chức vinh danh học sinh tiêu biểu

- Tổ chức tuyên dương, vinh danh những tấm gương học sinh tiêu biểu để nhân rộng trong tập thể lớp, trường và lan tỏa ra cộng đồng xã hội. Thực hiện theo tuần trong giờ sinh hoạt tập thể, tháng, học kỳ, năm học theo điều kiện thực tế và kế hoạch giáo dục của đơn vị; kết hợp, lồng ghép tổ chức vinh danh học sinh nhân các dịp lễ lớn trong năm.

- Hình thức tổ chức vinh danh học sinh như sau:

+ Tổ chức vinh danh học sinh tiêu biểu tại lớp đảm bảo đơn giản, ý nghĩa trong giờ Sinh hoạt tập thể, buổi lễ sơ kết, tổng kết. Tổng hợp các đề xuất vinh danh học sinh tiêu biểu từ các lớp. Tổ chức vinh danh tại lớp, trong lễ chào cờ hằng tháng, học kỳ (nếu có).

+ Thực hiện Thư khen vinh danh học sinh do Hiệu trưởng cấp và các phần thưởng, quà tặng (nếu có).

+ Đăng tải hình ảnh, thành tích, clip, chia sẻ cảm xúc của học sinh của những gương học sinh điển hình lên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

9. Thực hiện nội dung đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng”

- Tổ chức tuyên truyền hướng dẫn học sinh học tập trên internet an toàn, khai thác thông tin có nội dung phù hợp với lứa tuổi, tiếp cận thông tin từ các nguồn tin chính thống.

- Phổ biến Luật An ninh mạng và các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên internet.

- Tăng cường tuyên truyền biển, đảo, an toàn giao thông; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống mua bán người; phòng, chống mại dâm, ma túy; hôn nhân và gia đình; bình đẳng giới; luật trẻ em; phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; nghĩa vụ quân sự, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; pháp luật về internet và an toàn thông tin mạng; phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh; giáo dục, hướng dẫn sử dụng, khai thác hiệu quả thông tin trên internet, mạng xã hội, nâng cao khả năng tự đề kháng, tránh bị lôi kéo tham gia các hoạt động tôn giáo, hoạt động gây mất ổn định, ảnh hưởng an ninh trật tự.

- Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, tạo sự chuyển biến tích cực về chất lượng dạy học và giáo dục học sinh. Tổ chức các hoạt động, hội thi, tuyên truyền trực tuyến học tập theo gương Bác Hồ, đổi mới và đưa các nội dung học tập vào sinh hoạt định kỳ thường xuyên.

- Các tổ bộ môn Văn, Địa lý, Lịch sử, GDCD, Tin học thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục tuyên truyền để giúp học sinh nâng cao nhận thức kiến thức xã hội, kiến thức pháp luật, kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng chia sẻ thông tin, kỹ năng xử lý khi gặp thông tin tuyên truyền mang tính chất xuyên tạc, phá hoại ... qua đó giúp học sinh nâng cao ý thức khi tìm hiểu thông tin trên môi trường mạng.

- Tổ Tin học lồng ghép hướng dẫn học sinh khai thác các trang tin điện tử lành mạnh, thường xuyên theo dõi thông tin trên trang web của trường, trang tin điện tử của ngành giáo dục đào tạo Thành phố, trang tin điện tử của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các trang tin giáo dục, thông tin lành mạnh phù hợp với lứa tuổi.

- Tổ Giáo dục công dân phối hợp với tổ Tin học tổ chức chuyên đề sinh hoạt tập thể 2 lần/năm học để sinh hoạt chuyên đề “Khai thác thông tin lành mạnh trên môi trường mạng”.

- Tổ hoạt động trải nghiệm phối hợp với các tổ bộ môn biên soạn tài liệu phù hợp để lồng ghép trong tiết dạy trải nghiệm để giảng dạy các nội dung giáo dục học sinh nâng cao khả năng đề kháng với thông tin độc hại trên môi trường mạng xã hội (facebook).

- Cán bộ phụ trách trang tin điện tử của trường thường xuyên cập nhật thông tin đa dạng, phong phú, lành mạnh, chính thống lên trang web của trường để học sinh và giáo viên thuận tiện theo dõi, cập nhật.

- Tổ phát thanh học được của trường, tăng cường tuyên truyền phổ biến, chia sẻ cách khai thác thông tin phù hợp với đối tượng học sinh trong giờ ra chơi khi học sinh đến trường học trực tiếp

10. Công tác xây dựng không gian văn hoá Hồ Chí Minh:

Năm học 2025 – 2026, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác học tập và tuyên truyền những nội dung cụ thể như sau:

+ Xây dựng thư viện điện tử, thu thập các tư liệu, sách, ấn phẩm, tài liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh để phục vụ cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, giáo viên và học sinh trong nhà trường... góp phần thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (thực hiện truy cập thư viện điện tử bằng đường link hoặc quét mã QR).

+ Phát động cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường sưu tầm tài liệu về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi về các bí thư chi bộ để hoàn thiện kho dữ liệu thực hiện không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại cơ sở.

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại các cơ sở trong nhà trường để học sinh hiểu biết sâu hơn và tự hào về sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh, làm cho văn hóa Hồ Chí Minh thấm sâu vào từng đối tượng học sinh trong nhà trường.

+ Tổ chức hội thi tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp Bác Hồ vĩ đại trong toàn hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm.

+ Tuyên dương nhân rộng các gương điển hình, tiên tiến thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, những gương có nhiều đóng góp tích cực trong việc giới thiệu và làm lan tỏa mạnh mẽ những giá trị tốt đẹp của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường.

+ Tổ chức khai thác có hiệu quả không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại trường; các bộ môn khoa học xã hội tổ chức cho học sinh nghiên cứu, học tập các chuyên đề tìm hiểu về Bác tại không gian văn hoá Hồ Chí Minh trường Ngô Thời Nhiệm phù hợp với từng môn học.

V. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Thực hiện phân công nhiệm vụ các thành viên trong ban lãnh đạo, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó và các trưởng bộ phận đảm bảo cơ cấp tổ chức bộ máy của nhà trường. Phân công giáo viên phụ trách giảng dạy các khối lớp phù hợp với năng lực chuyên môn.

- Xây dựng, tổ chức góp ý và ban hành quy chế các quy chế kiểm tra đánh giá, kiểm tra nội bộ, thi đua khen thưởng, kế hoạch giáo dục tổ các bộ môn; quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường. Xây dựng và ban hành quy chế thi đua khen thưởng; ban hành quy định về quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường để làm cơ sở phối hợp thực hiện nhiệm vụ hiệu quả. Thực hiện xây dựng, góp ý và ban hành thỏa ước lao động, quy chế dân chủ cơ sở, quy chế đối thoại định kỳ, quy chế phối hợp giữa chính quyền và công đoàn cơ sở để phát huy quyền và nghĩa vụ của người lao động. Nhà trường cũng luôn chú trọng đến công tác phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhà trường phù hợp với chuyên môn và năng lực để giáo viên phát huy được năng lực để đảm bảo mức thu nhập để người lao động yên tâm công tác.

- Tổ chức thực hiện quản lý hồ sơ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn thực hiện đúng theo kế hoạch hoạt động chuyên môn sinh hoạt 02 tuần / lần theo quy định.

2. Công tác cải cách hành chính

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường để tăng hiệu quả công tác quản lý, dạy và học. Số hóa hồ sơ học sinh, sổ điểm, sổ liên lạc, kết quả học tập, hồ sơ kiểm tra đánh giá của học sinh. Ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn, quản lý hồ sơ, quản lý các mặt hoạt động mà mình phụ trách. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự, quản lý thư viện, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành, của trường.

- Tập trung tuyên truyền 04 nội dung trọng tâm của công tác cải cách hành chính: công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC; cải cách thể chế; cải cách TTHC; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; khảo sát, đánh giá sự hài lòng của khách, phụ huynh và học sinh.

- Xây dựng và hoàn thiện cổng thông tin điện tử của trường theo hướng đáp ứng quy định của ngành và áp dụng các tiêu chuẩn, tiêu chí theo mô hình dịch vụ thông minh. Hướng đến mục tiêu học sinh và phụ huynh, tổ chức không cần đến cơ quan khi sử dụng dịch vụ hành chính công một cách toàn diện. Tăng cường giám sát việc cập nhật thông tin của đơn vị lên trang Web của trường tại địa chỉ www.ngothoinhien.edu.vn để khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khai thác cổng thông tin điện tử của nhà trường và của ngành.

- Cung cấp đầy đủ thông tin cho giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh tại trang tin điện tử của nhà trường; cập nhật và công khai đầy đủ các biểu mẫu nhằm giúp người học dễ dàng tiếp cận. Kết nối, liên thông thông tin, dịch vụ chính quyền điện tử ngành giáo dục. Khai thác có hiệu quả phần mềm Văn

phòng điện tử - eOffice của đơn vị, tiến tới sử dụng hoàn toàn văn bản điện tử, không sử dụng văn bản giấy trong điều hành, hoạt động của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm tuyển sinh đầu vào tại trang tuyensinh.ngothonhiem.edu.vn vào nhằm hạn chế các thủ tục hành chính và hồ sơ giấy tờ cho phụ huynh học sinh.

- Phân công nhân viên quản lý hệ thống thông tin điện tử đăng tải đầy đủ các biểu mẫu chung của trường như hồ sơ nhập học, đơn xin nghỉ học, đơn xin học nội trú, đơn xác nhận học sinh, đơn xin phúc khảo bài thi ... lên trang web của trường.

- Công khai trên hệ thống Cổng thông tin điện tử của đơn vị các nội dung theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nhằm khai đối với người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật.

(Đính kèm kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 và Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025)

3. Đổi mới hoạt động quản lí

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục, công tác tự kiểm tra đối với cán bộ giáo và nhà trường, bằng nhiều hình thức đột xuất hoặc định kỳ.

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, của ngành; thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường theo quy định.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Chú trọng tuyển chọn, sàng lọc đội ngũ cán bộ, giáo viên có đủ phẩm chất, năng lực; đảm bảo tính ổn định và phát triển của cả hệ thống, đáp ứng yêu cầu đổi mới và quy mô đào tạo trong từng năm học, từng giai đoạn. Nhà trường có chính sách lương thưởng đặc biệt để thu hút người tài, có tâm - tầm và khát vọng cống hiến cho nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn cho đội ngũ giáo viên để đảm bảo năng lực luôn sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của nhà trường và tính hiệu quả kinh tế. Tất cả các giáo viên đều phải đạt chuẩn về bằng cấp chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và triển khai xuyên suốt trong các năm học đạt hiệu quả; chú trọng bồi dưỡng về tư tưởng lập trường về

đạo đức nhà giáo; trình độ nghiệp vụ chuyên môn; kỹ năng dạy học; kỹ năng quản lý học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 - 2026 cụ thể từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của nhà trường theo nhiệm vụ năm học 2025 – 2026; chú trọng tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng nhiệm vụ được phân công.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên.

(kèm kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2025 – 2026)

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học; Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thực hiện tốt các hoạt động đánh giá cơ sở giáo dục (tự đánh giá) một cách nghiêm túc theo quy trình hiện hành để nâng cao chất lượng báo cáo tự đánh giá; chú trọng việc cải tiến chất lượng trong và sau quá trình đánh giá; tăng cường kế hoạch cải tiến chất lượng, khắc phục những điểm yếu trong kế hoạch tự đánh giá để nâng cao các hoạt động trong nhà trường;

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên làm công tác đánh giá, bảo đảm chất lượng giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý hoạt động đánh giá, bảo đảm về kiểm định chất lượng giáo dục; tham gia các cuộc hội thảo chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm triển khai công tác tự đánh giá, đảm bảo công tác kiểm định chất lượng giáo dục với hình thức phù hợp, hiệu quả.

(Đính kèm kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2025 – 2026)

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

- Tổ chức lịch họp giao ban lãnh đạo hàng tuần theo kế hoạch; tổ chức thực hiện quản lý hồ sơ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn thực hiện đúng theo kế hoạch hoạt động chuyên môn sinh hoạt 02 tuần/ lần theo quy định.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

7.1. Công tác tuyên truyền và giáo dục

- Tổ chức các phong trào thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ,... tạo sân chơi lành mạnh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị góp phần tăng thêm tình đoàn kết giữa các công đoàn viên trong nhà trường.

- Tuyên truyền, giáo dục trong lực lượng đoàn viên, thanh niên và học sinh về việc xây dựng lối sống văn hóa, lành mạnh, thân thiện, nói lời hay làm việc tốt trong nhà trường hiện nay, góp phần thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực học đường, ứng xử văn hóa trong nhà trường.

- Tăng cường giáo dục tuyên truyền các nội dung về an toàn giao thông; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống mại dâm, ma túy; bình đẳng giới; luật trẻ em; phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; nghĩa vụ quân sự, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; pháp luật về Internet và an toàn thông tin mạng; phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh; giáo dục, hướng dẫn sử dụng, khai thác hiệu quả thông tin trên internet, mạng xã hội, nâng cao khả năng tự đề kháng, tránh bị lôi kéo tham gia các hoạt động tôn giáo, hoạt động gây mất ổn định, ảnh hưởng an ninh trật tự.

- Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, tạo sự chuyển biến tích cực về chất lượng dạy học và giáo dục học sinh; tổ chức các hoạt động, hội thi, tuyên truyền trực tuyến học tập theo gương Bác Hồ, đổi mới và đưa các nội dung học tập vào sinh hoạt định kỳ thường xuyên.

7.3. Xây dựng và triển khai bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cán bộ đoàn, công đoàn nhà trường thường xuyên phổ biến, quán triệt nội dung quy định văn hóa ứng xử trong trường học trong các tiết học chính khóa, ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Lồng ghép tuyên truyền thực hiện bộ quy tắc của nhà trường nhằm điều chỉnh cách thức ứng xử, giao tiếp của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường; tạo môi trường thân thiện gần gũi đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh, khách đến liên hệ công việc.

8. Công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT, quy định về đạo đức nhà giáo ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Kế hoạch số 2187/KH-UBND ngày 17/5/2018 của Ủy ban

nhân dân thành phố xây dựng môi trường, giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong trường học căn cứ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học; ban hành quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của đơn vị tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và người học theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên hàng năm theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo, kiến thức pháp luật, các quy định của ngành, trách nhiệm của cá nhân trong việc xây dựng và thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học. Tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các nội dung có liên quan về quyền, nghĩa vụ của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên, người lao động trong: Luật Viên chức 2008, Luật Viên chức 2010, Luật Phòng, chống tham nhũng, Điều lệ của nhà trường và quy định có liên quan để tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; các Quy định về trách nhiệm nêu gương của Ban Bí thư... Tăng cường kiểm tra nề nếp, kỷ cương của nhà trường; xử lý nghiêm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động có hành vi vi phạm đạo đức, hành vi bạo hành thể chất, tinh thần người học.

9. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ, thành lập ban kiểm tra nội bộ và phân công nhiệm vụ các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ để thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra giám sát trong nhà trường.

- Lãnh đạo nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đầy đủ đối với các nội dung; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, bảo đảm kỷ cương, nề nếp, nội quy của của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp phụ huynh học sinh; tiếp nhận và xử lý kịp thời các kiến nghị liên quan.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra và pháp chế; nâng cao hiệu quả báo cáo; phòng ngừa sai sót, chậm trễ trong xử lý hồ sơ, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý.

- Định kỳ từng tháng, học kỳ tiến hành rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch và bổ sung những hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

10. Công tác thi đua khen thưởng

- Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh tập thể, cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, năng động, lao động sáng tạo, hăng hái thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch thi đua khen thưởng và phát động trong toàn thể hội đồng sự phạm, khuyến khích tất cả cá nhân tham gia đăng ký thi đua từ đầu năm học, và tham gia viết sáng kiến.

- Tiếp tục cải tiến công tác thi đua khen thưởng tạo động lực cống hiến cho người lao động. Thực hiện điều chỉnh một số tiêu chí thi đua khen thưởng trong giáo viên, công nhân viên, học sinh cho phù hợp, đạt hiệu quả cao hơn.

- Phân công nhân sự theo dõi chặt chẽ và thông tin công khai trên bản tin để đảm bảo khách quan công bằng, làm cơ sở bình xét thi đua và chính sách tiền lương phù hợp; kết hợp hài hòa nâng cao thu nhập trên cơ sở nâng cao chất lượng dạy học.

(Đính kèm kế hoạch thi đua khen thưởng năm học 2025 - 2026)

11. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các tổ chuyên môn tổ chức sơ kết và báo cáo thực hiện kế hoạch giáo dục cho Ban lãnh đạo nhà trường từng học kỳ.

- Nhà trường tổng hợp và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, học kỳ theo chỉ đạo của Sở Giáo dục & Đào tạo.

- Thực hiện chế độ báo cáo qua hệ thống mạng theo chỉ đạo của Sở Giáo dục Trung học và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan quản lý.

- Sau mỗi năm học, các giáo viên nộp sổ điểm cá nhân, hồ sơ chủ nhiệm đối với GVCN; tổ trưởng nộp hồ sơ tổ và các hồ sơ minh chứng, kế hoạch, báo cáo, biên bản theo qui định về bộ phận giáo vụ của nhà trường theo quy định.

- Cuối mỗi năm học, Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng rà soát và tập hợp hồ sơ theo các công việc theo phân công (gồm các Kế hoạch chi tiết liên quan công tác chuyên môn, Báo cáo việc thực hiện, Hồ sơ thanh kiểm tra chuyên môn, Hồ sơ Kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, thi lại, Hồ sơ về thi học sinh giỏi, giáo viên giỏi, Hồ sơ tham gia các cuộc thi cấp trường, thành phố, Hồ sơ Sổ điểm điện tử, Hồ sơ tập huấn chuyên môn cho GV, Hồ sơ thao giảng, dự giờ, sinh hoạt tổ chuyên môn...) lưu trữ theo quy định tại phòng làm việc hoặc

chuyển giao cho bộ phận giáo vụ nhà trường lưu trữ để phục vụ công tác kiểm định chất lượng theo quy định.

VI. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Chỉ tiêu về dạy và học

1.1. Học sinh

1.1.1 Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và đậu ĐH, CĐ:

- Lớp cuối cấp Tiểu học và THCS: được xét chuyển cấp 100%
- Học sinh lớp 12: Đậu tốt nghiệp 100%; Đậu Đại học, Cao đẳng 95% (trong đó đậu Đại học 85%).

1.1.2 Học sinh Giỏi cấp quận và Thành phố: 30 học sinh

1.2. Giáo viên, nhân viên

- Giáo viên giỏi cấp trường 30%
- Danh hiệu lao động tiên tiến 100%
- Chiến sỹ thi đua cấp Thành phố và Cơ sở 15%.

2. Các chỉ tiêu khác

- 100% GV hoàn thành chương trình BDTX và chương trình GDPT 2018 năm học 2025 - 2026.
- 100% tổ chuyên môn tham gia dự thi “Dạy học theo chủ đề tích hợp”, dạy học theo Stem.
- 100% các tổ bộ môn có bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi, 70% tổ chuyên môn có hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học và đạt giải.
- 100% các tổ chuyên môn thực hiện nội dung đổi mới hoạt động chuyên môn, 70% các tổ chuyên môn có tham gia các cuộc thi về chuyên môn.

3. Danh hiệu Tập thể

- Tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc”
- Danh hiệu “Cờ thi đua UBND TP.HCM”
- Bằng khen Thủ Tướng Chính phủ.

4. Chỉ tiêu về đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn, Đội)

- Đội Thiếu niên Tiền Phong: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đảng bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục và triển khai kế hoạch và phổ biến, công khai các hoạt động giáo dục trong tập thể sư phạm, phụ huynh và học sinh của nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Chỉ đạo xây dựng và Ban hành các Quy chế, Kế hoạch liên quan đến công tác chuyên môn như: Quy chế kiểm tra đánh giá; Quy chế sử dụng và quản lý sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, sổ đầu bài điện tử; kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường, ...vv.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện và soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của xã hội.

2. Các Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện kế hoạch giáo dục đạt hiệu quả.

- Tổ chức, hướng dẫn các tổ chuyên môn, bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn; giám sát, kiểm tra việc thực hiện cụ thể tổ chuyên môn, bộ phận và từng cá nhân phù hợp với vị trí việc làm và trách nhiệm được giao; Hỗ trợ các tổ chuyên môn khi cần thiết.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Tổ trưởng căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; triển khai kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học chịu trách nhiệm về kế hoạch và chỉ tiêu của tổ trước nhà trường; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Các tổ trưởng chuyên môn tổ chức, bàn bạc, thống nhất với các thành viên trong tổ để xây dựng được kế hoạch tổ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, hướng dẫn của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của tổ.

4. Đối với giáo viên, nhân viên

- Đối với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm: căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra.

5. Đối với học sinh

- Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tham gia các hoạt động tập thể của trường, của lớp, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tham gia các công tác xã hội như hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông, thăm các mái ấm, gia đình chính sách.

- Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (*để báo cáo*);
- Hội đồng trường;
- Ban Lãnh đạo;
- Tổ chuyên môn, tổ bộ phận (*để thực hiện*);
- Lưu: VT, VP (HT).

HIỆU TRƯỞNG

Tưởng Nguyên Sự

LỊCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
7/2025	- Tổng kết năm học 2024 – 2025 - Thảo luận dự thảo kế hoạch năm học 2025 - 2026	BLĐ + HĐSP
	- Thực hiện Công tác tuyển sinh - Thực hiện Công tác tuyển dụng	Ban tuyển sinh Ban giám hiệu
	- Bồi dưỡng nghiệp vụ trong hè của CB-GV-NV do Sở GDĐT và các đơn vị hỗ trợ tổ chức	Theo kế hoạch và thông báo của ngành
	- Kiểm tra CSVC chuẩn bị cho năm học mới - Họp HĐSP toàn hệ thống trường NTN	BLĐ, CSVC, KT Ban Giám hiệu, GV
	- Tập huấn công tác chủ nhiệm và giáo viên nội trú	HĐSP toàn trường
	- Tổ chức cho CB, GV tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị hè 2025; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn các cấp học; bồi dưỡng SGK lớp 5,9;12 bồi dưỡng giáo viên tin học theo đề án tin học quốc tế.	BLĐ, tổ chuyên môn, giáo viên
	- Các tổ chuyên môn hoàn thành tài liệu dạy học	Tổ bộ môn
8/2025	- Tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn theo chỉ đạo của HĐQT, Sở Giáo dục	BLĐ, tổ chuyên môn, giáo viên
	- Rà soát và trang bị bổ sung sách giáo khoa, tài liệu, thiết bị dạy học cho tất cả các khối lớp theo chương trình GDPT 2018	BLĐ, Kế toán, thiết bị, giáo vụ
	- Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ bộ môn, giáo viên.	BLĐ, tổ chuyên môn, giáo viên
	- Tập huấn dạy học qua internet trên nền tảng LMS, tập huấn chuyển đổi số	BLĐ, giáo viên
	- Tuyển sinh, xếp lớp, phân công giáo viên	BLĐ, hội đồng tuyển sinh
	- Họp cha mẹ học sinh đầu năm học	BLĐ, giáo viên chủ nhiệm
9/2025	- Trọng tâm: Triển khai chương trình năm	

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	học mới 2025-2026	
	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học 2025 – 2026 - Phát động phong trào thi đua toàn trường 	BLĐ + Toàn trường
	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia góp ý kế hoạch năm học 2025 - 2026 	BLĐ
	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động tháng an toàn giao thông 	TLTT, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn chỉnh kế hoạch nộp về phòng GDĐT và Sở GD&ĐT 	BLĐ
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 1) - Kiểm tra các tổ chuyên môn, bộ phận (lần 1) 	P.HT CM, Giáo vụ
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên môn + Thực hiện kế hoạch giảng dạy + Dự giờ, thăm lớp 	BLĐ - TTCM
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra kế hoạch cá nhân của GV. 	BLĐ –TTCM,
	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đăng ký danh hiệu thi đua năm học và đăng ký thi GVG cấp trường, cấp Quận (nếu có) - Triển khai thực hiện các dự án, chuyên đề các tổ chuyên môn 	BLĐ –TTCM
	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai kế hoạch BDTX, kế hoạch kiểm tra nội bộ theo kế hoạch KTNB của tổ. 	BLĐ –TTCM
10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Trọng tâm: Triển khai kế hoạch hoạt động năm học 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Hội nghị người lao động năm học 2025 - 2026 	BLĐ – BCH CĐCS
	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai phụ đạo học sinh Yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi 	BLĐ –TTCM
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện chuyên đề, SHCM; Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên. 	BLĐ –TTCM
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 các khối lớp 	BLĐ, Giáo vụ

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kiểm tra các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: Thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp; Kiểm tra lần 1 – Sổ điểm điện tử 	BLĐ – TTCM – GV – Học vụ
	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động chuẩn bị kỉ niệm 20/11: Phát động phong trào hội thi Em viết đúng viết đẹp, hội thao, thi văn nghệ 	BLĐ, TLTT, Tổng phụ trách
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Trọng tâm: Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam. 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Họp BDD Cha mẹ học sinh các lớp giữa học kỳ 	BLĐ-GVCN-PHHS
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11: + Thao giảng – Dạy tốt, học tốt 	BLĐ
	<ul style="list-style-type: none"> + Hội thao TDTT học sinh + Hội diễn văn nghệ + Hội thi Công đoàn ngành GD tổ chức 20-11 	Công Đoàn, tổ Văn – Thể - Mỹ
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kiểm tra nội bộ các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: Thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp; Kiểm tra hồ sơ và thực hiện kế hoạch thực hành thí nghiệm - Kiểm tra Đồ dùng dạy học và trang thiết bị, thư viện. 	BLĐ, TTBM,
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động ngoại khóa ngoài nhà trường 	BLĐ+GVCN
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Trọng tâm: Kiểm tra Định kì Cuối Học kì I 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục truyền thống “Kỷ niệm ngày thành lập QĐND Việt Nam”. - Kiểm tra học kỳ 1 (theo kế hoạch của Phòng GD và chỉ đạo của Sở GD&ĐT) 	BLĐ
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện cáo cáo sơ kết học kỳ 1 	BLĐ, GV _v
	<ul style="list-style-type: none"> - Họp PHHS Toàn trường - lần 2 	BLĐ

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
1/2026	Trọng tâm: Sơ kết Học kì I	
	- Tham gia hội trại truyền thống Học sinh THPT thành phố 9/1	Theo kế hoạch của Sở GDĐT
	- Sơ kết HK1 và triển khai nhiệm vụ HK2 trong HĐSP và học sinh. Họp PHHS các lớp sơ kết HK1- lần 2	BLĐ
	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 2) - Kiểm tra hồ sơ Tổ chuyên môn (lần 2) - Kiểm tra thực hiện Sổ điểm điện tử (lần 2)	P.HT CM, Giáo vụ, TTBM
	- Sơ kết công tác BDTX học kỳ 1	BLĐ - TTCM
	- Tổ chức Hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường	BLĐ, TTBM
2/2026	- Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	
	- Tổ chức thi chứng chỉ Tin học MOS cho học sinh 10 và 11 và IC3 cho học sinh THCS	Tổ Tin học
	- Hoạt động GDNGLL tháng 02 & GDHN.	BLĐ & TLTN
	- Tham gia cuộc thi KHKT cấp thành phố	P.HT CM
	- Công tác kiểm tra nội bộ: Học vụ, Thực hành thí nghiệm, Thư viện (Tự kiểm tra)	P.HT phụ trách
	- Hoàn thành thi Giáo viên Giỏi cấp trường	BLĐ – HĐ thi đua
	- Tổ chức ngày Hội hướng nghiệp, chọn nghề	BLĐ, TLTN
	- Tổ chức chương trình “Xuân yêu thương” 2026	BLĐ, tổ VTM
- Nghỉ tết nguyên đán theo quy định	Toàn trường	
3/2026	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	
	- Thi học sinh Giỏi THCS, THPT cấp thành phố	Theo KH của Sở
	- Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thư viện, thực hành thí nghiệm (Cụm 10)	Theo KH cụm 10
	- Thực hiện chấm sáng kiến và báo cáo Sở GD&ĐT	BLĐ & HĐKH
	- Tham gia hội thi ATGT: Giao lưu ATGT cho	TLTT, TP

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	nụ cười trẻ thơ.	
	- Hoạt động chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8-3	Công đoàn, Đoàn TN
	- Kiểm tra giữa học kỳ 2	P. HT CM, G.Vụ
	- Thực hiện kiểm tra nội bộ các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp	Hiệu trưởng, P.HT CM, TTCM
	- Phổ biến cho học sinh và phụ huynh khối 12 quy chế thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học.	BLĐ thực hiện theo KH của Sở
	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập.	
4/2026	- Kiểm tra học kỳ 2 (theo kế hoạch của Phòng GD và chỉ đạo của Sở GDĐT)	BLĐ chỉ đạo thực hiện Theo KH
	- Tổ chức hoạt động chào mừng ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và ngày Quốc tế lao động	BLĐ
	- Hoàn thành báo cáo KTNB trường học - Hoàn thành đánh giá và báo cáo công tác BDTX của CBQL và giáo viên	P. HT
	- Ôn tập và kiểm tra HK2.	P. HTCM
	- Họp PHHS khối 9 về quy chế xét tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 10.	BLĐ
	Trọng tâm: Tổng kết năm học, Chuẩn bị kế hoạch Hè.	
5/2026	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 3) - Kiểm tra hồ sơ Tổ chuyên môn (lần 3) - Kiểm tra thực hiện Sổ điểm điện tử (lần 3)	P.HT CM - TTCM-GVCN – GVBM
	- Hoàn thành chương trình ở tất cả khối lớp và bộ môn	BLĐ, GV, TTBM

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Đánh giá CB-GV-NV theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn Hiệu trưởng, Phó HT.	BLĐ, GV, TTBM
	- Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 - Tổ chức Đánh giá thi đua cuối năm	BLĐ, GV, TTBM
	- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học; xét tốt nghiệp THCS	BLĐ
	- Hoàn tất hồ sơ dự thi THPT quốc gia 2026.	GVCN, Giáo vụ
	- Họp PHHS cuối năm lần 3 - Lễ ra trường và tri ân của khối 12, 9, 5.	BLĐ
	- Tổng kết năm học 2025 – 2026	BLĐ
6/2026	- Triển khai Chương trình hoạt động hè 2026	BLĐ
	- Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch năm học.	BLĐ
	- Hoàn thành các loại hồ sơ; báo cáo tổng kết	BLĐ, VP
	- Họp Hội đồng thi đua	HĐ Thi đua
	- Báo cáo Hồ sơ thi đua của đơn vị	BLĐ, Văn phòng
	- Tổ chức cho học sinh Thi THPT Quốc gia 2026	BLĐ
	- Họp HĐSP tổng kết năm học, định hướng kế hoạch năm học mới	Hiệu trưởng

Ghi chú: Căn cứ tình hình thực tế, chỉ đạo của ngành Giáo dục nhà trường sẽ linh hoạt điều chỉnh nội dung hoạt động để phù hợp với thực tế.

2. Khối THCS (35 tiết/ tuần)

Khối Lớp	Văn	Toán	Tiếng Anh	GDCD	Lịch Sử & Địa lý	KHTN	Công nghệ	Tin Học	GDTC	Nghệ thuật		Trải nghiệm &HN	Nội dung GDDP	Tổng cộng
										Nhạc	MT			
6	4+2	4+2	3+2	1	3	4	1	1	2	1	1	3	1	35
7	4+2	4+2	3+2	1	3	4	1	1	2	1	1	3	1	35
8	4+2	4+2	3+2	1	3	4	1	1	2	1	1	3	1	35
	4+1						2							
9	4+1	4+2	3+2	1	3	4	2	1	2	1	1	3	1	35
	4+2						1							

3. Khối THPT (39 tiết/ tuần)

a) Khối 10

Nhóm	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập			CLB tự chọn
	Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GDDP	Lịch Sử	HĐTN & HN								
KHTN 1	3 + 2	3 + 2	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Hóa	Sinh	Nhạc	Tin	Toán	Hóa	Sinh	3
							2		2	2	2	1	1	1		
KHTN 2	3 + 2	3 + 2	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa	3
							2		2	2	2	1	1	1		
KHTN 3	3 + 2	3 + 2	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	3
							2		2	2	2	1	1	1		
KHTN 4	3 + 2	3 + 2	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	3
							2		2	2	2	1	1	1		
KHTN 5	3 + 2	3 + 2	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Lý	CN	MT	Tin	Toán	Lý	Tin	3
							2		2	2	2	1	1	1		
KHXH 1	3 + 1	3 + 3	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	3
							2		2	2	2	1	1	1		
KHXH 2	3 + 1	3 + 3	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	3
							2		2	2	2	1	1	1		
KHXH 3	3 + 1	3 + 3	3 + 3	2	1	1	1+1	3	Địa	KT&PL	CN (NN)	Tin	Văn	Sử	Địa	3
							2		2	2	2	1	1	1		

b) Khối 11 (tổ hợp môn học không đổi so với năm học 2024 – 2025) (39 tiết/ tuần)

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập		
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HDTN, HN	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh
KHTN 1	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh
				3 + 3				2		2	2	1	1			
	Hóa, Sinh	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh
				3 + 2				2		2+2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh
				3 + 2				2		2+2	2	2	1	1	1	
Hóa, Anh	3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	
			3 + 3				2		2+2	2	2	2	1	1	1	
KHTN 2	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa
				3 + 3				2		2+2	2	2	1	1	1	
	Hóa, Anh	3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa
				3 + 3				2		2	2+2	2	2	1	1	1
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa
				3 + 2				2		2+2	2	2	1	1	1	
KHTN 3	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa
				3 + 3				2		2+2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa
				3 + 2				2		2+2	2	2	1	1	1	
		3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa

Nhóm	Môn chọn thi TN Hóa, Anh	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CĐ học tập		
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HDTN, HN							
				3 + 3				2		2	2+2	2	2	1	1	1
KHTN 4	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Tin
				3 + 3				2		2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Tin
								2		2+2	2+2	2	2	1	1	1
	Lý, CN	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Tin
								2		2+2	2	2+2	2	2	1	1
KHTN 5	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 4	2	1	1	1	3	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	CN	Tin
				3 + 3				2		2+2	2	2	2	1	1	1
	Lý, CN	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	CN	Tin
								2		2+3	2+2	2	2	1	1	1
	Lý, Tin	3 + 3	3 + 2	3 + 2	2	1	1	1	3	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	CN	Tin
								2		2+2	2	2	2+2	1	1	1
							1		Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	CN	Tin	
							2		2+2	2	2	2+2	1	1	1	
KHXH 1	Sử, Địa	3 + 2	3 + 3	3 + 2	2	1	1	1+2	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa
								2+1		2+2	2	2	2	1	1	1
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 3	3 + 4	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa
				3 + 3				2		2+2	2	2	2	1	1	1
	Địa, KT&PL	3 + 2	3 + 3	3 + 2	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa
								2		2+2	2+2	2	2	1	1	1
							1		Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
							2			2+2	2	2	1	1	1	

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CĐ học tập		
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HDTN, HN	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa
	Anh, KT&PL	3+2	3+3	3+4	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa
				3+3				2		2	2	2	1	1	1	
KHXH 2	Sử, Địa	3+2	3+3	3+2	2	1	1	1+3	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	KT&PL	Địa
				3+3				2+2		2+1	2	2	2	1	1	1
	Anh, Địa	3+2	3+3	3+4	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	KT&PL	Địa
				3+3				2		2+2	2	2	1	1	1	
	Địa, KT&PL	3+2	3+3	3+2	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	KT&PL	Địa
								2		2+2	2+3	2	2	1	1	1
								2+1		2	2	2	1	1	1	
	Anh, KT&PL	3+2	3+3	3+4	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	KT&PL	Địa
3+3				2				2		2	2	1	1	1		
KHXH 3	Sử, Địa	3+2	3+3	3+2	2	1	1	1+3	3	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	KT&PL	Địa
				3+3				2+2		2+1	2	2	2	1	1	1
	Anh, Địa	3+2	3+3	3+4	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	KT&PL	Địa
				3+3				2		2+2	2	2	1	1	1	
	Địa, KT&PL	3+2	3+3	3+2	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	KT&PL	Địa
								2		2+2	2+2	2	2	1	1	1
								2+1		2	2	2	1	1	1	
	Anh, KT&PL	3+2	3+3	3+4	2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	KT&PL	Địa
3+3				2				2		2	2	1	1	1		

c) Khối 12 (tổ hợp môn học không đổi so với năm học 2024 – 2025) (39 tiết/ tuần)

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CĐ học tập			Ghi chú
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HĐTN, HN	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	
KHTN 1	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 3	2	1	1	2	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	
				3 + 4				1		2	2	2+2	2	1	1	1	
	Hóa, Sinh	3 + 3	3 + 2	3 + 1	2	1	1	2	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	
								3 + 3		1	2+2	2+2	2	2	1	1	1
Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 1	2	1	1	2	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
							1		2+2	2	2+2	2	2	1	1	1	
KHTN 2	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 3	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa	
				3 + 4				1		2+2	2	2	2	1	1	1	
	Hóa, Anh	3 + 3	3 + 2	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa	
								3 + 4		1	2	2+2	2	2	1	1	1
Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa		
							3 + 3		1	2+2	2+2	2	2	1	1	1	
KHTN 3	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 3	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	
				3 + 4				1		2+2	2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	
								3 + 3		1	2+2	2+2	2	2	1	1	1
Hóa, Anh	3 + 3	3 + 2	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa		
							3 + 4		1	2	2+2	2	2	1	1	1	

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập			Ghi chú
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HĐTN, HN								
KHTN 4	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 3	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	
				3 + 4				1									
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 2	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	
			3 + 3					1									
KHTN 5	Anh, Lý	3 + 3	3 + 2	3 + 3	2	1	1	2	3	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	Lý	CN	
				3 + 4				1									
KHXX 1	Sử, Địa	3 + 2	3 + 3	3 + 1	2	1	1	2 + 2	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
				1 + 3				2 + 2									
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 3	3 + 3	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				1									
	Anh, Sử	3 + 2	3 + 3	3 + 3	2	1	1	2 + 2	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				1 + 2									
	Địa, KT&PL	3 + 2	3 + 3	3 + 1	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
								1									
KHXX 2	Sử, Địa	3 + 2	3 + 3	3 + 1	2	1	1	2 + 2	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
				1 + 3				2 + 2									
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 3	3 + 3	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				1									
	Anh, Sử	3 + 2	3 + 3	3 + 3	2	1	1	2 + 2	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				1 + 2									
	Địa, KT&PL	3 + 2	3 + 3	3 + 1	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
								1									

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập			Ghi chú
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HĐTN, HN								
											2+3						
KHXH 3	Sử, Địa	3 + 2	3 + 3	3+1	2	1	1	2+2	3	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	Sử	Địa	
								1+3		2+2	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Địa	3 + 2	3+ 3	3+3	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3+4				2+2		2	2	2	1	1	1		
	Địa, KT&PL	3 + 2	3+3	3+1	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	Sử	Địa	
								1		2+2	2+2	2	2	1	1	1	
										2+3							

